

---

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(Được luật hóa tại 15 U.S.C. các Đoạn §§1261–1278)

(Công Luật 86-613; Điều Luật 372-71, ngày 12/7/1960, bản sửa đổi)

---

(Đạo Luật này tích hợp các sửa đổi tạo bởi Đạo Luật Bảo Vệ Trẻ Em năm 1966, Công Luật 89-756, Điều Luật 1303-80, ngày 3/11/1966; Đạo Luật Bảo Vệ Trẻ Em & An Toàn Đồ Chơi năm 1969, Công Luật 91-113, Điều Luật 187-83, ngày 6/11/1969; và Đạo Luật Bao Bì Ngăn Ngừa Chất Độc năm 1970, Công Luật 91-601, Điều Luật 1670-84, ngày 27/10/1972. Nó cũng bao gồm các sửa đổi tạo bởi Đạo Luật Kiểm Soát Thuốc Trừ Sâu Môi Trường Liên Bang năm 1972, Công Luật 92-516, Điều Luật 973-86, ngày 21/10/1972; Đạo Luật Cải Tiến Ủy Ban An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng năm 1976, Công Luật 94-284, Điều Luật 503-90, ngày 11/5/1976; Đạo Luật Ủy Quyền Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng năm 1978, Công Luật 95-631, Điều Luật 3743-92, ngày 10/11/1978; Các Sửa Đổi Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng năm 1981, Công Luật 97-35, đề mục 12, tiểu đề mục A, Điều Luật 703-95, ngày 13/8/1981; Đạo Luật Thuốc cho Trẻ Mồ Côi, Công Luật 97-414, Điều Luật 2049-96, ngày 4/1/1983; Đạo Luật An Toàn Đồ Chơi năm 1984, Công Luật 98-491, Điều Luật 2269-98, ngày 17/10/1984; Các Sửa Đổi Đạo Luật Nước Uống An Toàn năm 1986, Công Luật 99-339, Điều Luật 642-100, ngày 19/6/1986; Công Luật 100-695, Điều Luật 4568-102, ngày 18/11/1988); Đạo Luật Cải Thiện An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng năm 1990, Công Luật 101-608, Điều Luật 3110-104, ngày 16/11/1990; Đạo Luật Bảo Vệ An Toàn Trẻ Em, Công Luật 103-267, Điều Luật 722-108, ngày 16/6/1994; và Đạo Luật Cải Thiện An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng năm 2008, Công Luật 110-314, Điều Luật 3016-122 (ngày 14/8/2008)

GHI CHÚ—Xem mục 30, Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng (trang 58), chuyển giao chức năng của Bộ Trưởng Y Tế, Giáo Dục và An Sinh (bây giờ là Y Tế và Nhân Sinh), theo Đạo Luật Chất Nguy Hại Liên Bang sang cho Ủy Ban An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

# ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

## Mục Lục

- Mục 1. Đề mục ngắn.
- Mục 2. Định nghĩa
- Mục 3. Các quy định công bố chất nguy hại và xác lập các biển thể và miễn trừ.  
{Sản Phẩm Trẻ Em Có Chứa Chì, Điều Lệ Sơn Có Chì.}
- Mục 4. Các hành vi bị cấm.
- Mục 5. Các mức phạt.
- Mục 6. Tịch thu.
- Mục 7. Nghe điều trần trước khi báo cáo vi phạm hình sự.
- Mục 8. Lệnh tòa án.
- Mục 9. Phương cách tiến hành thực thi—trát đòi.
- Mục 10. Các quy định.
- Mục 11. Kiểm định và điều tra.
- Mục 12. Hồ sơ vận chuyển hàng liên tiểu bang.
- Mục 13. Công khai.
- Mục 14. Nhập khẩu và xuất khẩu.
- Mục 15. Thông báo và sửa chữa, thay thế, hay bồi hoàn.
- Mục 16. Điều khoản tách rời.
- Mục 17. Thời gian có hiệu lực.
- Mục 18. Tác động đối với luật liên bang và tiểu bang  
{Điều Lệ Tiêm Quyền}
- Mục 19. Hủy bỏ Đạo Luật Liên Bang về Chất Độc Ăn Da.
- Mục 20. Ban Tư Vấn Khoa Chất Độc.
- Mục 21. Phủ quyết của Quốc Hội về các quy định.
- Mục 23. Ghi nhãn vật liệu mỹ thuật.
- Mục 24. Yêu cầu ghi nhãn một số đồ chơi và trò chơi.  
{Cấm bán nhỏ.}  
{Ban hành các quy định.}  
{Ngày có hiệu lực; tính ứng dụng.}  
{Tiêm quyền.}

\*(Tham chiếu trong ngoặc [ ] là tham chiếu Bộ Luật Hoa Kỳ và Bộ Luật Các Quy Định Liên Bang)

\* (Tham chiếu trong ngoặc { } là phần thêm vào của người biên soạn)

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

# ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

## ĐỀ MỤC NGẮN

**Mục 1.** 1. Đạo Luật này có thể được viện dẫn như “Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại.”

## ĐỊNH NGHĨA

### **MỤC 2. [15 U.S.C. đoạn § 1261]**

Cho mục đích của Đạo Luật này—

(a) Từ “vùng lãnh thổ” có nghĩa bất kỳ lãnh thổ hay vùng thuộc chủ quyền của Hoa Kỳ, bao gồm District of Columbia và Commonwealth of Puerto Rico nhưng loại trừ Canal Zone.

(b) Từ “thương mại liên tiểu bang” có nghĩa (1) thương mại giữa bất kỳ Tiểu Bang hay vùng lãnh thổ nào với bất kỳ nơi nào bên ngoài chúng, và (2) thương mại bên trong District of Columbia hay bên trong bất kỳ vùng lãnh thổ nào không tổ chức cơ quan lập pháp.

(c) Từ “Ủy Ban” có nghĩa Ủy Ban An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng.

(d) Bị hủy bỏ.

(e) Từ “người” bao gồm cá nhân, hợp danh, công ty và tổ chức.

(f) Từ “chất nguy hại” có nghĩa:

1. (A) Bất kỳ chất hay hợp chất nào (i) độc hại, (ii) ăn mòn, (iii) gây viêm tấy, (iv) gây mất cảm mạnh, (v) dễ cháy hay dễ bắt lửa, (vi) tạo ra áp lực qua phân hủy, sức nóng hay phương tiện khác, nếu chất hay hợp chất như thế có thể gây ra thương tật đáng kể ở người hay bệnh tật đáng kể khi hay gần như là kết quả của khi xử lý hay sử dụng thông thường hay lường trước được một cách hợp lý, kể cả việc trẻ em nuốt phải mà có thể lường trước được một cách hợp lý.

(B) Bất kỳ chất nào mà Ủy Ban, theo quy định, kết luận, căn cứ vào các điều khoản của mục 3(a), là đáp ứng các yêu cầu của tiểu đoạn 1(A) của đoạn này.

(C) Bất kỳ chất phóng xạ nào, nếu, xét về việc chất đó như được dùng trong một loại hàng cụ thể hay như được đóng gói, Ủy Ban quyết định, theo quy định, rằng chất đó là đủ nguy hại để yêu cầu ghi nhãn theo Đạo Luật này để bảo vệ sức khỏe công chúng.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(D) Bất kỳ đồ chơi hay món hàng nào có ý định dành cho trẻ em sử dụng mà Ủy Ban, theo quy định, quyết định, theo mục 3(e) của Đạo Luật này là tạo ra một mối nguy về điện, cơ học hay nhiệt.

(E) Bất kỳ chất hàn nào có hàm lượng chì vượt quá 0,2 phần trăm.

2. Từ “chất nguy hại” không được áp dụng cho thuốc trừ sâu là đối tượng của Đạo Luật Liên Bang về Thuốc Trừ Sâu, Thuốc Diệt Nấm và Thuốc Diệt Chuột Bọ, [7 U.S.C. Đoạn § 136] cũng không áp dụng cho thực phẩm, thuốc và mỹ phẩm là đối tượng của Đạo Luật Liên Bang về Thực Phẩm, Thuốc và Mỹ Phẩm [21 U.S.C. Đoạn § 301 và tiếp theo.] cũng không áp dụng cho các chất có ý định dùng làm nhiên liệu khi trữ trong vật chứa và dùng trong hệ thống sưởi, nấu hay đông lạnh của một căn nhà, cũng không áp dụng cho thuốc lá và sản phẩm thuốc lá, nhưng từ này sẽ áp dụng cho bất kỳ món hàng nào bản thân nó không phải là thuốc trừ sâu theo nghĩa của Đạo Luật Thuốc Trừ Sâu, Thuốc Diệt Nấm và Thuốc Diệt Chuột Bọ Liên Bang nhưng là chất nguy hại theo nghĩa của tiểu đoạn 1 của đoạn này vì lý do mang hay chứa chất trừ sâu như thế.

3. Từ “chất nguy hại” không bao gồm các nguyên liệu nguồn, nguyên liệu hạt nhân đặc biệt, hay nguyên liệu thứ phẩm như định nghĩa trong Đạo Luật Năng Lượng Nguyên Tử năm 1954, bản sửa đổi, và các quy định ban hành căn cứ vào đó bởi Ủy Ban Năng Lượng Nguyên Tử. [42 U.S.C. Đoạn § 2011 và tiếp theo.]

(g) Từ “độc” sẽ áp dụng cho bất kỳ chất nào (ngoài chất phóng xạ) có khả năng tạo ra thương tật hay bệnh tật cho người thông qua việc tiêu hóa, hít hay thấm thấu qua bề mặt cơ thể.

(h)(1) Từ “rất độc” có nghĩa bất kỳ chất nào thuộc một trong các loại sau: (a) Gây tử vong trong vòng mười bốn ngày cho một nửa hay trên một nửa nhóm mười hay trên mười con chuột bạch được thí nghiệm, mỗi con nặng từ hai trăm đến ba trăm gam, với liều duy nhất năm mươi miligam trở xuống cho mỗi kilogam trọng lượng cơ thể, khi cho uống theo đường miệng; hay (b) gây tử vong trong vòng mười bốn ngày cho một nửa hay trên một nửa nhóm mười hay trên mười con chuột bạch được thí nghiệm, mỗi con nặng từ hai trăm đến ba trăm gam, khi hít liên tục trong thời gian một giờ trở xuống với hàm lượng hai trăm phần triệu trở xuống trong không khí theo thể tích khí hay hơi hay hai miligam trở xuống mỗi lít theo hơi sương hay bụi, miễn là hàm lượng như thế người ta có thể gặp phải khi chất này được dùng theo cách có thể lường trước một cách hợp lý; hay (c) gây tử vong trong vòng mười bốn ngày cho một nửa hay trên một nửa nhóm mười hay trên mười con thỏ được thí nghiệm với liều hai trăm miligam trở xuống cho mỗi kilogam trọng lượng cơ thể, khi cho tiếp xúc liên tục với da để trần trong hai mươi bốn giờ trở xuống.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT CHẤT NGUY HẠI LIÊN BANG

(2) Nếu Ủy Ban kết luận rằng dữ liệu có sẵn từ thí nghiệm trên người với bất kỳ chất nào cho thấy kết quả khác với kết quả thu được từ động vật theo liều lượng hay hàm lượng nói trên, dữ liệu trên người sẽ được ưu tiên.

(i) Từ “ăn mòn” có nghĩa bất kỳ chất nào khi tiếp xúc với mô sống sẽ gây hủy hoại mô bằng phản ứng hóa học; nhưng sẽ không đề cập đến phản ứng trên bề mặt vật vô tri vô giác.

(j) Từ “gây viêm tấy” có nghĩa bất kỳ chất nào không ăn mòn theo nghĩa của tiểu đoạn (i) khi tiếp xúc ngay, kéo dài hay lập đi lập lại với mô sống bình thường sẽ gây phản ứng viêm tại chỗ.

(k) Từ “gây mẫn cảm mạnh” có nghĩa một chất gây nhạy cảm cao trên mô sống bình thường qua một quy trình dị ứng hay nhạy cảm với ánh sáng mà khi tiếp xúc trở lại chất này, càng trở nên thấy rõ và chất được Ủy Ban gọi như thế. Trước khi gọi bất kỳ chất nào là gây mẫn cảm mạnh, Ủy Ban, khi xem xét tần suất xảy ra và độ nghiêm trọng của phản ứng, sẽ kết luận chất này có tiềm năng đáng kể gây nhạy cảm cao.

(l)(1) Các từ “rất dễ cháy”, “dễ cháy”, và “dễ bắt lửa” khi áp dụng cho bất kỳ chất nào, lỏng, đặc hay chất chứa trong bình chứa có áp suất sẽ được định nghĩa bởi các quy định do Ủy Ban ban hành. [16 C.F.R. 1500.3(b)(10), 1500.3(c)(6), 1500.43, 1500.43a]

(2) Các phương pháp thử nghiệm mà Ủy Ban kết luận là có thể áp dụng chung cho việc định nghĩa đặc tính dễ cháy hay dễ bắt lửa của bất kỳ chất nào sẽ cũng được nêu cụ thể trong các quy định như thế.

(3) Khi xác lập các định nghĩa và phương pháp thử nghiệm liên quan đến tính dễ cháy và tính dễ bắt lửa, Ủy Ban sẽ xem xét các định nghĩa và phương pháp thử nghiệm hiện hữu của các cơ quan Liên Bang khác liên quan đến việc quản lý chất dễ cháy và dễ bắt lửa trong lưu trữ, vận chuyển và sử dụng; và đến mức độ có thể được, sẽ xác lập các định nghĩa và phương pháp thử nghiệm tương thích.

(4) Cho đến khi nào Ủy Ban ban hành quy định theo đoạn (1) định nghĩa từ “dễ bắt lửa” khi áp dụng cho chất lỏng, từ như thế sẽ áp dụng cho bất kỳ chất lỏng nào có điểm bốc cháy trên tám mươi độ Fahrenheit đến một trăm năm mươi độ, như xác định bởi Thử Nghiệm Tagliabue Tách Đẻ Mỡ.

(m) Từ “chất phóng xạ” có nghĩa chất phát ra phóng xạ ion hóa.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(n) Từ “nhãn” có nghĩa trưng bày vật ghi, in, hay hình vẽ trên bình chứa trực tiếp của bất kỳ chất nào, hay, trong trường hợp một món hàng không đóng gói hay không được đóng gói trong một bình chứa trực tiếp có ý định hay thích hợp để giao cho người tiêu dùng cuối cùng, là trưng bày vật ghi trực tiếp lên món hàng liên quan hay trên thẻ hay vật thích hợp khác gắn lên nó; và yêu cầu đưa ra hay làm theo thẩm quyền của Đạo Luật này rằng bất kỳ từ, câu hay thông tin khác trên nhãn không được xem là tuân thủ trừ phi từ, câu hay thông tin khác cũng xuất hiện (1) trên bình chứa hay bao bì bên ngoài, nếu có, trừ phi có thể đọc nó dễ dàng qua bình chứa hay bao bì bên ngoài và (2) trên mọi tài liệu đi kèm có hướng dẫn sử dụng, bằng văn bản hay bằng cách khác.

(o) Từ “bình chứa trung gian” không bao gồm các đồ lót gói hàng.

(p) Từ “chất nguy hại ghi nhãn sai” có nghĩa chất nguy hại (kể cả đồ chơi, hay món hàng khác có ý định dành cho trẻ em, là chất nguy hại, hay mang hay chứa chất nguy hại mà trẻ em được trao đồ chơi hay món hàng khác có thể dễ dàng tiếp cận) có ý định, hay đóng gói dưới hình thức thích hợp, dành cho trẻ em trong gia đình sử dụng, nếu việc đóng gói hay ghi nhãn chất như thế là vi phạm quy định thích ứng đã được ban hành căn cứ vào mục 3 hay 4, Đạo Luật Bao Bì Ngăn Ngừa Chất Độc năm 1970 hay nếu chất như thế, trừ trường hợp quy định khác hay căn cứ vào mục 3, không có nhãn—

(1) nói rõ (A) tên và địa điểm kinh doanh của nhà chế tạo, đóng gói, phân phối hay người bán; (B) tên thông dụng hay thường dùng hay tên hóa học (nếu không có tên thông dụng hay thường dùng) của chất nguy hại hay mỗi thành phần đóng góp đáng kể vào tính nguy hại của nó, trừ trường hợp Ủy Ban theo quy định cho phép hay yêu cầu việc sử dụng một tên gốc được công nhận; (C) từ báo hiệu “NGUY HIỂM” trên chất cực kỳ dễ cháy, ăn mòn, hay có độc tính cao, (D) từ báo hiệu “CẢNH BÁO” hay “THẬN TRỌNG” trên mọi chất nguy hại khác; (E) câu khẳng định mối nguy hay các mối nguy hại chính, như “Dễ Cháy”, “Dễ Bắt Lửa”, “Hơi Độc Hại”, “Gây Bỏng”, “Thấm Thấu Qua Da”, hay lối nói tương tự mô tả mối nguy hại; (F) các biện pháp phòng ngừa mô tả hành động phải làm theo hay tránh, trừ khi được điều chỉnh bởi Ủy Ban qua quy định căn cứ vào mục 3; (G) hướng dẫn, khi cần thiết hay phù hợp, cách điều trị sơ cứu; (H) từ “chất độc” cho bất kỳ chất nguy hại nào được định nghĩa là “có độc tính cao” bởi tiểu mục (h); (I) hướng dẫn xử lý và lưu trữ các gói hàng đòi hỏi cẩn thận đặc biệt khi xử lý hay lưu trữ; và (J) câu (i) “Đề xa tầm với của trẻ em” hay câu tương đương, hay, (ii) nếu món

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

hàng có ý định dành cho trẻ em sử dụng và không phải là chất nguy hại bị cấm, các chỉ dẫn đầy đủ để bảo vệ trẻ khỏi mối nguy hại, và

(2) trên đó có trưng bày rõ bất kỳ câu nào được yêu cầu theo tiêu đoạn (1) của đoạn này và bằng tiếng Anh với kiểu chữ rõ ràng để đọc tương phản với các nội dung in ấn trên nhãn bằng kiểu in, trình bày, hay màu sắc.

Từ “chất nguy hại ghi nhãn sai” còn bao gồm chất dùng trong gia đình như định nghĩa tại mục 2(2)(D) Đạo Luật Bảo Vệ Ngăn Ngừa Chất Độc năm 1970 nếu nó là chất mô tả tại đoạn 1, mục 2(f) Đạo Luật này và việc đóng gói hay ghi nhãn là vi phạm quy định thích ứng ban hành căn cứ vào mục 3 hay 4, Đạo Luật Bảo Vệ Ngăn Ngừa Chất Độc năm 1970.

(q)(1) Từ “chất nguy hại bị cấm” có nghĩa (A) bất kỳ đồ chơi, hay món hàng nào khác có ý định dành cho trẻ em, là chất nguy hại, hay mang hay chứa chất nguy hại mà trẻ em được trao đồ chơi hay món hàng khác có thể dễ dàng tiếp cận; hay (B) bất kỳ chất nguy hại nào có ý định, hay được đóng gói dưới hình thức thích hợp, để dùng trong nhà, mà Ủy Ban qua quyết định đã phân loại là “chất nguy hại bị cấm” trên cơ sở kết luận rằng, bất kể việc ghi nhãn đề phòng theo, hay có thể theo, yêu cầu của Đạo Luật này cho chất như thế, mức độ hay bản chất tính nguy hại liên quan đến sự hiện diện hay sử dụng chất như thế trong nhà là đến nỗi mục tiêu bảo vệ sức khỏe và an toàn công chúng chỉ có thể được bảo đảm thích đáng bằng cách giữ chất như thế, khi có ý định hay đóng gói như thế, ra khỏi các kênh thương mại liên tiểu bang: *Miễn là*, Ủy Ban, qua quy định, (i) miễn trừ khỏi điều khoản (A) của đoạn này các món hàng, chẳng hạn như bộ hóa chất, mà theo mục đích chức năng của chúng đòi hỏi sự hiện diện của chất nguy hại liên quan, hay nhất thiết tạo ra mối nguy hại về điện, cơ học, hay nhiệt, và có ghi nhãn cung cấp hướng dẫn và cảnh báo đầy đủ để sử dụng an toàn và có ý định dành cho trẻ em đã đạt tuổi trưởng thành thích hợp, và có thể trông đợi một cách hợp lý sẽ đọc và chú ý các lời hướng dẫn và cảnh báo như thế, và (ii) miễn trừ đối với điều khoản (A), và quy định cách ghi nhãn của pháo bông thông thường (kể cả pháo giấy đồ chơi, pháo bông hình nón, pháo bông hình trụ, pháo bay, và pháo sáng cầm tay) trong chừng mực Ủy Ban quyết định rằng các món này có thể được ghi nhãn đầy đủ để bảo vệ người mua và người dùng chúng.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(2) Thủ tục ban hành, sửa đổi, hay hủy bỏ quy định căn cứ vào điều khoản (B) tiểu đoạn (1) của đoạn này sẽ bị chi phối bởi các điều khoản của tiểu mục (f) đến (i), thuộc mục 3 của Đạo Luật này, trừ trường hợp Ủy Ban kết luận rằng việc phân phối chất nguy hại dùng trong nhà gây ra một mối nguy trước mắt đối với sức khỏe công cộng, Ủy Ban có thể bằng lệnh đăng trên Công Báo Liên Bang cho thông báo về kết luận như thế, và lúc đó chất như thế khi có ý định hay chào bán để dùng trong nhà, hay khi được đóng gói sao cho phù hợp với cách sử dụng như thế, sẽ được xem là “chất nguy hại bị cấm” trong khi chờ hoàn tất thủ tục liên quan đến việc ban hành các quy định như thế.

(r) Một món hàng có thể được quyết định là gây ra mối nguy về điện, nếu, trong sử dụng thông thường hay khi bị hư hỏng có thể lường trước một cách hợp lý hay sử dụng sai, thiết kế hay cách chế tạo nó có thể gây ra thương tật hay bệnh tật cho người qua sóc điện.

(s) Một món hàng có thể được quyết định là đem lại mối nguy về cơ học, nếu, trong sử dụng thông thường hay khi bị hư hỏng có thể lường trước một cách hợp lý hay sử dụng sai, thiết kế hay cách chế tạo nó có thể gây ra mối nguy không đáng có gây thương tật hay bệnh tật cho người (1) từ mảnh vỡ, mảnh vụn, hay tháo rời món hàng, (2) từ việc món hàng văng đi (hay bất kỳ bộ phận hay phụ tùng nào của nó), (3) từ các điểm hay chỗ lồi, bề mặt, cạnh, chỗ mở hay chỗ đóng khác, (4) từ các bộ phận chuyển động, (5) từ việc thiếu hay không kiểm soát đủ để giảm bớt hay ngưng chuyển động, (6) do tính chất tự dính của món hàng, (7) do món hàng (hay bất kỳ bộ phận hay phụ tùng nào của nó) có thể bị hít phải hay nuốt phải, (8) do tính bất ổn định, hay (9) do bất kỳ khía cạnh nào khác của thiết kế hay cách chế tạo món hàng.

(t) Một món hàng có thể được quyết định là gây ra mối nguy về nhiệt, nếu, trong sử dụng thông thường hay khi bị hư hỏng có thể lường trước một cách hợp lý hay sử dụng sai, thiết kế hay cách chế tạo nó có thể gây ra mối nguy không đáng có gây thương tật hay bệnh tật cho người do sức nóng như từ bộ phận, chất hay bề mặt bị nóng lên.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***



# ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

## CÁC QUY ĐỊNH CÔNG BỐ CHẤT NGUY HẠI VÀ XÁC LẬP CÁC BIẾN THỂ VÀ MIỄN TRỪ

### **MỤC. 3. [15 U.S.C. Đoạn § 1262]**

(a) Soạn Điều Lệ.—

(1) Tổng Quát.—Bất kỳ khi nào theo phán đoán của Ủy Ban rằng hành động như thế sẽ phát huy mục đích của Đạo Luật này bằng cách tránh hay giải quyết sự mơ hồ về cách áp dụng, Ủy Ban có thể qua quy định tuyên bố, cho mục đích của Đạo Luật này, bất kỳ chất hay hợp chất nào là chất nguy hại khi Ủy Ban kết luận nó đáp ứng yêu cầu của mục 2(f)(1)(A).

(2) Quy trình.—Quy trình ban hành, sửa đổi, hay hủy bỏ quy định theo tiêu mục này và việc chấp nhận hồ sơ thủ tục như thế vào các thủ tục khác, sẽ bị chi phối bởi các điều khoản của tiêu mục (f) đến (i) của mục này.

(b) Nếu Ủy Ban kết luận các yêu cầu của mục 1261(p)(1) đề mục này **[Đoạn § 2(p)(1)]** là không đủ để bảo vệ sức khỏe và an toàn công cộng xét về tính nguy hại đặc biệt gây bởi bất kỳ chất nguy hại cụ thể nào, Ủy Ban có thể, qua quy định, xác lập các biến thể hợp lý hay các yêu cầu ghi nhãn bổ sung như Ủy Ban thấy cần thiết để bảo vệ sức khỏe và an toàn công cộng; và bất kỳ chất nguy hại nào như thế có ý định, hay được đóng gói dưới hình thức thích hợp để dùng trong nhà hay dành cho trẻ em, mà không có nhãn theo quy định như thế sẽ được xem là chất nguy hại ghi nhãn sai.

(c) Nếu Ủy Ban kết luận rằng, do kích cỡ của bao bì hay bởi mối nguy hại nhỏ mà chất liên hệ gây ra, hay vì lý do chính đáng hay đầy đủ nào khác, việc tuân thủ đầy đủ các yêu cầu ghi nhãn áp dụng theo Đạo Luật nào là không khả thi hay không cần thiết để bảo vệ thích đáng sức khỏe và an toàn công cộng, Ủy Ban sẽ ban hành các quy định miễn trừ chất như thế khỏi các yêu cầu này trong chừng mực Ủy Ban quy định là nhất quán với việc bảo vệ đầy đủ sức khỏe và an toàn công cộng.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(d) Ủy Ban có thể miễn trừ khỏi các yêu cầu được xác lập hay căn cứ vào Đạo Luật này bất kỳ chất nguy hại hay bình chứa chất nguy hại nào mà Ủy Ban kết luận rằng các yêu cầu đầy đủ thỏa mãn mục đích của Đạo Luật này đã được xác lập hay căn cứ vào bất kỳ Đạo Luật nào khác của Quốc Hội.

(e)(1) Việc Ủy Ban quyết định một món đồ chơi hay món hàng khác có ý định dành cho trẻ em sử dụng tạo ra một mối nguy về điện, cơ học hay nhiệt sẽ được thực hiện qua quy định theo quy trình đặt ra tại mục 553 (trừ điều khoản (B) của đoạn cuối cùng tiểu mục (b) của mục này) đề mục 5 Bộ Luật Hoa Kỳ trừ phi Ủy Ban chọn quy trình đặt ra tại tiểu mục (e) mục 701, Đạo Luật Liên Bang về Thực Phẩm, Thuốc, và Mỹ Phẩm, **[21 U.S.C. đoạn § 371(e)]** trong trường hợp đó tiểu mục như thế và tiểu mục (f) và (g) của mục 701 sẽ áp dụng cho việc đưa ra quyết định như thế. Nếu Chủ tịch Ủy Ban chọn như thế, Ủy Ban sẽ công bố sự kiện này với đề xuất đòi hỏi phải được công bố theo đoạn (1) của tiểu mục (e).

(2) Nếu, trước hay trong khi tiến hành thủ tục căn cứ vào đoạn (1) của tiểu mục này, Ủy Ban kết luận rằng, do có mối nguy về điện, cơ học hay nhiệt, việc phân phối món đồ chơi hay món hàng khác có liên quan là gây ra mối nguy trước mắt cho sức khỏe công chúng và, qua lệnh xuất bản trên Công Báo Liên Bang, Ủy Ban ra thông báo về kết luận như thế, món đồ chơi hay món hàng khác này sẽ được xem là chất nguy hại bị cấm cho mục đích của Đạo Luật này cho đến khi thủ tục đã hoàn tất. Nếu chưa khởi xướng khi lệnh như thế được xuất bản, phải khởi xướng thủ tục như thế ngay.

(3)(A) Trong trường hợp bất kỳ món đồ chơi hay món hàng khác có ý định cho trẻ em sử dụng mà Ủy Ban quyết định, theo mục 553, đề mục 5 Bộ Luật Hoa Kỳ, là gây ra mối nguy về điện, cơ học hay nhiệt, bất kỳ người nào bị ảnh hưởng xấu bởi quyết định như thế có thể, vào bất kỳ lúc nào trước ngày thứ 60 sau khi Ủy Ban ban hành quy định đưa ra quyết định như thế, nộp đơn lên Tòa Phúc Thẩm Hoa Kỳ thuộc vùng người đó cư trú hay đặt trụ sở kinh doanh chính để được xem xét tư pháp về quyết định như thế. Bản sao đơn thỉnh nguyện sẽ được thư ký tòa án chuyển đến Ủy Ban hay viên chức khác được chỉ định cho mục đích này. Ủy Ban sẽ nộp cho tòa hồ sơ thủ tục mà Ủy Ban dựa vào để đưa ra quyết định, như quy định tại mục 2112, đề mục 18 Bộ Luật Hoa Kỳ.

(B) Nếu đương đơn nộp đơn xin tòa cho phép viện dẫn bằng chứng bổ sung, và chứng minh mà tòa thấy thỏa đáng rằng bằng chứng bổ sung như thế là thiết yếu và không có cơ hội để viện dẫn bằng chứng như thế trong thủ tục trước Ủy Ban, tòa có thể ra lệnh bổ sung bằng chứng như thế (và bằng chứng phản bác) được đưa ra trước Ủy Ban trong phiên xử hay xem xét dưới hình thức khác, và dựa trên điều khoản và điều kiện mà tòa thấy phù hợp. Ủy Ban có thể điều chỉnh kết luận của mình liên quan đến dữ kiện, hay đưa ra kết luận

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

mới, do có bằng chứng bổ sung theo cách này, và Ủy Ban sẽ nộp kết luận mới hay đã điều chỉnh và khuyến nghị của mình, nếu có, cho việc điều chỉnh hay loại trừ quyết định nguyên thủy, với việc xuất hiện bằng chứng bổ sung như thế.

(C) Khi nhận đơn xin cứu xét theo đoạn này, tòa sẽ có thẩm quyền xem xét kết luận của Ủy Ban theo các tiêu đoạn (A), (B), (C), và (D) của đoạn (2) câu thứ nhì, mục 706, đề mục 5, Bộ Luật Hoa Kỳ. Nếu tòa ra lệnh lấy thêm bằng chứng bổ sung theo tiêu đoạn (B) của đoạn này, tòa cũng sẽ xem xét quyết định của Ủy Ban để quyết định xem, trên cơ sở toàn bộ hồ sơ trước tòa căn cứ vào tiêu đoạn (A) và (B) của đoạn này, nó có được hỗ trợ bằng bằng chứng đáng kể. Nếu tòa kết luận quyết định không được hỗ trợ như thế, tòa có thể gạt nó sang một bên. Liên quan đến bất kỳ quyết định nào được xem xét theo đoạn này, tòa có thể cấp miễn trừ thích hợp trong khi chờ kết thúc thủ tục xem xét, như quy định tại mục 705 của đề mục như thế.

(D) Phán quyết của tòa xác nhận hay loại trừ, toàn bộ hay một phần, bất kỳ quyết định nào như thế của Ủy Ban là chung cuộc, chỉ chịu sự xem xét của Tòa Án Tối Cao Hoa Kỳ khi có lệnh tòa cấp trên xem xét vụ kiện hay xác nhận phán quyết, như quy định ở mục 1254, đề mục 28, Bộ Luật Hoa Kỳ.

(f) Thủ tục ban hành một quy định theo mục 2(q)(1) phân loại một món hàng hay một chất là chất nguy hại bị cấm hay một quy định theo tiêu mục (e) của mục này có thể được bắt đầu bằng cách xuất bản trên Công Báo Liên Bang một thông báo trước đề xuất soạn điều lệ mà sẽ—

(1) xác định món hàng hay chất và bản chất nguy cơ thương tật gắn với món hàng hay chất này;

(2) kèm theo bản tóm tắt từng biện pháp quản lý thay thế đang được Ủy Ban cân nhắc (bao gồm các tiêu chuẩn tự nguyện);

(3) kèm theo thông tin liên quan đến bất kỳ tiêu chuẩn hiện hành nào Ủy Ban có biết đến có thể liên quan đến thủ tục, cùng với bản tóm tắt những lý do vì sao Ủy Ban sơ bộ tin rằng tiêu chuẩn như thế không loại trừ hay giảm thiểu thỏa

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

đáng nguy cơ thương tật xác định ở đoạn (1);

(4) mời những người quan tâm nộp cho Ủy Ban, trong vòng thời hạn mà Ủy Ban sẽ nêu cụ thể trong thông báo (thời hạn như thế sẽ không dưới 30 ngày hay quá 60 ngày sau ngày xuất bản thông báo), các lời nhận xét liên quan đến nguy cơ thương tật xác định bởi Ủy Ban, các biện pháp quản lý thay thế đang được cân nhắc, và các biện pháp thay thế khả dĩ khác để giải quyết nguy cơ;

(5) mời bất kỳ người nào (không phải là Ủy Ban) nộp cho Ủy Ban, trong vòng thời hạn mà Ủy Ban sẽ nêu cụ thể trong thông báo (thời hạn như thế sẽ không dưới 30 ngày sau ngày xuất bản thông báo), một tiêu chuẩn hiện hành hay một phần tiêu chuẩn đề xuất làm quy định theo mục 2(q)(1) hay tiểu mục (e) của mục này; và

(6) mời bất kỳ người nào (không phải là Ủy Ban) nộp cho Ủy Ban, trong vòng thời hạn mà Ủy Ban sẽ nêu cụ thể trong thông báo (thời hạn như thế sẽ không dưới 30 ngày sau ngày xuất bản thông báo), một tuyên bố ý định điều chỉnh hay phát triển một tiêu chuẩn tự nguyện để giải quyết nguy cơ thương tật xác định trong đoạn (1) cùng một miêu tả kế hoạch điều chỉnh hay phát triển tiêu chuẩn này.

Ủy Ban sẽ chuyển thông báo như thế trong vòng 10 ngày theo lịch cho Ủy Ban Thương Mại, Khoa Học, và Vận Tải của Thượng Viện và Ủy Ban Năng Lượng và Thương Mại {nay là Ủy Ban Thương Mại} của Hạ Viện.

(g)(1) Nếu Ủy Ban quyết định rằng bất kỳ tiêu chuẩn nào nộp cho Ủy Ban để hồi đáp lời mời trong thông báo xuất bản theo tiểu mục (f)(5) nếu được ban hành (toàn bộ, từng phần, hay kết hợp với bất kỳ tiêu chuẩn nào khác nộp cho Ủy Ban hay bất kỳ phần nào của một tiêu chuẩn như thế) thành một quy định theo mục 2(q)(1) hay tiểu mục (e) của mục này, tùy trường hợp, sẽ loại bỏ hay giảm thỏa đáng nguy cơ thương tật xác định trong thông báo quy định tại tiểu mục (f)(1), Ủy Ban có thể công bố tiêu chuẩn như thế, toàn bộ, từng phần, hay kết hợp và với việc chỉnh sửa không quan trọng, làm quy định được đề xuất theo mục hay tiểu mục này.

(2) Nếu Ủy Ban quyết định rằng—

(A) tuân thủ bất kỳ tiêu chuẩn nào nộp cho Ủy Ban để hồi đáp lời mời trong thông báo xuất bản theo tiểu mục (f)(6) là có thể đem lại kết quả loại bỏ hay giảm thỏa đáng nguy cơ thương tật xác định trong thông báo, và (B) rất có thể có sự tuân thủ đáng kể tiêu chuẩn như thế, Ủy Ban sẽ chấm dứt bất kỳ thủ tục nào để ban hành quy định theo mục 2(q)(1) hay tiểu mục (e) của mục này, liên quan đến nguy cơ thương tật và

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

sẽ công bố trên Công Báo Liên Bang một thông báo bao gồm quyết định của Ủy Ban, thông báo cho công chúng rằng Ủy Ban sẽ dựa vào tiêu chuẩn tự nguyện để loại trừ hay giảm bớt nguy cơ thương tật, trừ nội dung rằng Ủy Ban sẽ chấm dứt thủ tục như thế và chỉ dựa vào tiêu chuẩn tự nguyện nếu có tiêu chuẩn tự nguyện như thế. Cho mục đích của phần này, tiêu chuẩn tự nguyện sẽ được xem là có tồn tại khi nó được phê chuẩn chung cuộc bởi tổ chức hay người khác xây dựng tiêu chuẩn như thế, bất kể ngày có hiệu lực của tiêu chuẩn. Trước khi dựa vào bất kỳ tiêu chuẩn tự nguyện nào, Ủy Ban sẽ trao cho những người liên quan (kể cả nhà chế tạo, người tiêu dùng, và tổ chức người tiêu dùng) có cơ hội thích đáng để nộp nhận xét bằng văn bản liên quan đến tiêu chuẩn như thế. Ủy Ban sẽ xem xét các nhận xét như thế trong việc đưa ra bất kỳ quyết định nào liên quan đến việc dựa vào tiêu chuẩn tự nguyện liên quan theo tiểu mục này.

(3) Ủy Ban sẽ đề ra các quy trình để theo dõi việc tuân thủ bất kỳ tiêu chuẩn tự nguyện nào—

(A) mà Ủy Ban đã dựa vào theo đoạn (2) của tiểu mục này;

(B) được phát triển với sự tham gia của Ủy Ban; hay

(C) việc phát triển được Ủy Ban theo dõi.

(h) Ủy Ban sẽ không được đề xuất quy định nào theo mục 2(q)(1) phân loại một món hàng hay một chất là chất nguy hại bị cấm hay quy định nào theo tiểu mục (e) của mục này trừ phi Ủy Ban xuất bản trên Công Báo Liên Bang văn bản điều lệ được đề xuất, bao gồm các biện pháp thay thế mà Ủy Ban đề xuất ban hành, cùng với phân tích quản lý sơ lược gồm có—

(1) mô tả sơ lược các lợi ích tiềm năng và chi phí tiềm năng của quy định được đề xuất, bao gồm bất kỳ lợi ích và chi phí nào không thể lượng hóa thành tiền, và xác định những ai có khả năng sẽ nhận được lợi ích và gánh chịu chi phí;

(2) thảo luận các lý do tiêu chuẩn hay một phần tiêu chuẩn nộp cho Ủy Ban theo tiểu mục (f)(5) không được Ủy Ban xuất bản làm quy định được đề xuất hay một phần quy định được đề xuất;

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(3) thảo luận các lý do cho quyết định sơ khởi của Ủy Ban rằng các nỗ lực đề xuất theo tiêu mục (f)(6) và được Ủy Ban hỗ trợ theo yêu cầu của mục 5(a)(3) thuộc Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng sẽ không thể đem lại, trong khoản thời gian hợp lý, việc xây dựng một tiêu chuẩn tự nguyện sẽ giúp loại trừ hay giảm bớt thỏa đáng nguy cơ thương tật được xác định trong thông báo được quy định tại tiêu mục (f)(1); và

(4) mô tả bất kỳ các biện pháp thay thế hợp lý nào cho quy định được đề xuất, cùng với mô tả tóm tắt chi phí và lợi ích tiềm năng của chúng, và giải thích ngắn gọn vì sao biện pháp thay thế này sẽ không được công bố như một quy định được đề xuất.

Ủy Ban sẽ chuyển thông báo như thế trong vòng 10 ngày theo lịch cho các ủy ban Quốc Hội thích hợp. Tiêu mục này không có nội dung gì ngăn trở bất kỳ ai nộp tiêu chuẩn hay một phần tiêu chuẩn đang có sẵn làm quy định được đề xuất.

(i)(1) Ủy Ban không được ban hành một quy định theo mục 2(q)(1) phân loại một món hàng hay một chất là chất nguy hại bị cấm hay một quy định theo tiêu mục (e) của mục này trừ phi Ủy Ban đã chuẩn bị một bản phân tích quản lý sau cùng về quy định có chứa các thông tin sau:

(A) Mô tả các lợi ích tiềm năng và chi phí tiềm năng của quy định, bao gồm lợi ích và chi phí không thể lượng hóa thành tiền, và xác định những ai có khả năng sẽ nhận được lợi ích và gánh chịu chi phí.

(B) Mô tả bất kỳ các biện pháp thay thế cho quy định sau cùng được Ủy Ban xem xét, cùng với mô tả tóm tắt chi phí và lợi ích tiềm năng của chúng, và giải thích ngắn gọn vì sao các biện pháp thay thế này không được chọn.

(C) Tóm tắt bất kỳ vấn đề quan trọng nào nêu lên bởi các lời nhận xét được nộp trong thời kỳ công chúng nhận xét để hỏi đáp bằng phân tích quản lý sơ lược, và tóm tắt những đánh giá của Ủy Ban về các vấn đề như thế.

Ủy Ban sẽ công bố bản phân tích quản lý sau cùng của mình cùng với quy định.

(2) Ủy Ban sẽ không ban hành một quy định theo mục 2(q)(1) phân loại một món hàng hay một chất là chất nguy hại bị cấm hay một quy định theo tiêu mục (e) của mục này trừ phi Ủy Ban kết luận

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(và kèm theo kết luận như thế trong quy định)—

(A) trong trường hợp một quy định liên quan đến một nguy cơ thương tật mà những người sẽ là đối tượng của quy định như thế đã thông qua và thực hiện một tiêu chuẩn tự nguyện, rằng—

(i) tuân thủ tiêu chuẩn tự nguyện như thế sẽ không đem lại việc loại trừ hay giảm bớt thỏa đáng nguy cơ thương tật như thế; hay

(ii) không có khả năng sẽ có sự tuân thủ đáng kể theo tiêu chuẩn tự nguyện như thế;

(B) rằng lợi ích kỳ vọng từ quy định có một quan hệ hợp lý với chi phí; và

(C) rằng quy định đặt ra yêu cầu ít đòi hỏi nhất mà vẫn ngăn ngừa hay giảm bớt thỏa đáng nguy cơ thương tật là nguyên nhân ban hành quy định.

(3)(A) Bất kỳ phân tích quản lý nào được chuẩn bị theo tiểu mục (h) hay đoạn (1) sẽ không chịu sự xem xét tư pháp độc lập, trừ nội dung rằng khi có đơn yêu cầu xem xét tư pháp một quy định, nội dung của phân tích quản lý như thế sẽ cấu thành một phần của toàn bộ hồ sơ soạn điều lệ của cơ quan liên quan đến việc xem xét như thế.

(B) Các điều khoản của tiểu đoạn (A) không được diễn giải để thay đổi các tiêu chuẩn quan trọng hay mang tính thủ tục thích ứng với việc xem xét tư pháp đối với bất kỳ hành động nào của Ủy Ban.

(j) Ủy Ban sẽ phê chuẩn, toàn bộ hay từng phần, hay bác bỏ đơn theo mục 553(e), đề mục 5, Bộ Luật Hoa Kỳ, yêu cầu Ủy Ban khởi xướng việc soạn điều lệ, trong vòng thời gian hợp lý sau ngày nộp đơn. Ủy Ban sẽ tuyên bố lý do phê chuẩn hay bác bỏ đơn. Ủy Ban không được bác bỏ bất kỳ đơn nào trên cơ sở có tiêu chuẩn tự nguyện trừ phi có sẵn tiêu chuẩn tự nguyện vào lúc bác bỏ đơn, Ủy Ban đã quyết định rằng tiêu chuẩn tự nguyện có khả năng đem lại việc loại trừ hay giảm bớt thỏa đáng nguy cơ thương tật được xác định trong đơn, và rất có khả năng sẽ có sự tuân thủ đáng kể đối với tiêu chuẩn này.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

### SẢN PHẨM TRẺ EM CÓ CHỨA CHÌ; ĐIỀU LỆ SƠN CÓ CHÌ.

[Mục 101]; Đạo Luật Cải Thiện An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng năm 2008, Công Luật 110-314, Điều Luật 3016-122 ngày 14/8/2008]

Về mặt kỹ thuật, không phải là một phần của Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại]

#### (a) Cấm Chì Tổng Quát.--

(1) *Xem là chất nguy hại bị cấm.*--Trừ trường hợp như được quy định rõ tại tiểu mục (b) bắt đầu vào ngày quy định tại đoạn (2), bất kỳ sản phẩm trẻ em nào (như được định nghĩa tại mục 3(a)(16) Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng (15 U.S.C. 2052(a)(16))) có chứa nhiều chì hơn giới hạn xác lập tại đoạn (2) sẽ được xem là chất nguy hại bị cấm theo Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại (15 U.S.C. 1261 và tiếp theo).

#### (2) *Giới hạn chì.*--

(A) *600 phần triệu.*--Trừ trường hợp như được quy định trong các tiểu đoạn (B), (C), (D), và (E), bắt đầu 180 ngày sau ngày thực thi Đạo Luật này, giới hạn chì tham chiếu ở đoạn (1) là 600 phần triệu tổng hàm lượng chì theo trọng lượng cho bất kỳ bộ phận nào của sản phẩm.

(B) *300 phần triệu.*--Trừ trường hợp như được quy định tại tiểu đoạn (C), (D), và (E), bắt đầu vào ngày tròn 1 năm sau ngày thực thi Đạo Luật này, giới hạn chì tham chiếu ở đoạn (1) là 300 phần triệu tổng hàm lượng chì theo trọng lượng cho bất kỳ bộ phận nào của sản phẩm.

(C) *100 phần triệu.*--Trừ trường hợp như được quy định tại tiểu đoạn (D), và (E), bắt đầu vào ngày tròn 3 năm sau ngày thực thi Đạo Luật này, tiểu đoạn (B) sẽ được áp dụng bằng cách thay "300 phần triệu" thành "100 phần triệu" trừ phi Ủy Ban quy định rằng giới hạn 100 phần triệu là không khả thi về mặt kỹ thuật cho một sản phẩm hay loại sản phẩm. Ủy Ban có thể đưa ra quyết định như thế chỉ sau khi thông báo và nghe điều trần và sau khi phân tích việc bảo vệ sức khỏe công chúng gắn liền với việc giảm đáng kể lượng chì trong sản phẩm trẻ em.

(D) *Mức giảm giới hạn thay thế.*--Nếu Ủy Ban quyết định theo tiểu đoạn (C) rằng giới hạn 100 phần triệu là không khả thi về mặt kỹ thuật cho một sản phẩm hay loại sản phẩm, Ủy Ban sẽ, qua quy định, xác lập lượng chì thấp nhất, thấp hơn 300 phần triệu, mà Ủy Ban quyết định là khả thi về mặt kỹ thuật để đạt được cho sản phẩm hay loại sản phẩm đó. Lượng chì xác lập bởi Ủy Ban theo câu trên sẽ thay cho giới hạn 300 phần triệu theo tiểu đoạn (B) bắt đầu vào ngày tròn 3 năm thực thi Đạo Luật này.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***



## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(E) *Xem xét định kỳ và các mức giảm tiếp.*--Ủy Ban sẽ, căn cứ vào thông tin khoa học và kỹ thuật mới nhất, định kỳ xem xét và chỉnh giảm giới hạn đặt ra trong tiểu mục này, với tần suất không thấp hơn mỗi 5 năm sau khi ban hành giới hạn theo các tiểu đoạn (C) và (D) để yêu cầu lượng chì thấp nhất mà Ủy Ban quyết định là khả thi về mặt kỹ thuật để đạt được. Lượng chì xác lập bởi Ủy Ban theo câu trên sẽ thay thế giới hạn chì có hiệu lực ngay trước khi có điều chỉnh như thế.

(b) *Loại trừ một số vật liệu hay sản phẩm và bộ phận linh kiện không tiếp xúc được.*

(1) *Một số sản phẩm hay vật liệu.*--Ủy Ban có thể, qua quy định, loại trừ một sản phẩm hay vật liệu cụ thể khỏi lệnh cấm tại tiểu mục (a) nếu Ủy Ban, sau khi thông báo và nghe điều trần, quyết định trên cơ sở bằng chứng khoa học mới nhất, khách quan, có bình duyệt, rằng chì trong sản phẩm hay vật liệu như thế sẽ không--

(A) đưa đến việc hấp thụ chì vào cơ thể con người, có xem xét cách trẻ em sử dụng bình thường và có thể dự đoán một cách hợp lý hay sử dụng sai, kể cả việc nuốt, ngậm, bẻ hay các hoạt động khác của trẻ em, và sự lão hóa của sản phẩm; cũng không

(B) có bất kỳ tác động xấu nào khác đối với sức khỏe hay an toàn công cộng.

(2) *Loại trừ cho các bộ phận linh kiện không tiếp xúc được.*--

(A) *Nói chung.*—Các giới hạn xác lập theo tiểu mục (a) sẽ không áp dụng cho bất kỳ bộ phận linh kiện nào của sản phẩm trẻ em mà trẻ không tiếp xúc được qua cách sử dụng bình thường và có thể dự đoán một cách hợp lý hay sử dụng sai, như theo Ủy Ban quyết định. Một bộ phận linh kiện là không thể tiếp xúc được theo tiểu đoạn này nếu bộ phận linh kiện đó không phơi ra dưới lớp che có khăn hay đóng khung và không trở nên bị phơi ra qua việc sử dụng bình thường có thể dự đoán một cách hợp lý hay sử dụng sai sản phẩm. Việc sử dụng bình thường có thể dự đoán một cách hợp lý hay sử dụng sai sẽ bao gồm, nuốt, ngậm, bẻ, hay các hoạt động khác của trẻ, và sự lão hóa sản phẩm.

(B) *Thủ tục xác định tính không tiếp xúc được.*--Trong vòng 1 năm sau ngày thực thi Đạo Luật này, Ủy Ban sẽ ban hành điều lệ cung cấp hướng dẫn liên quan đến linh kiện sản phẩm, hay loại linh kiện nào sẽ được xem là không thể tiếp xúc được cho mục đích của tiểu đoạn (A).

(C) *Áp dụng trong khi chờ hướng dẫn CPSC.*--Cho đến khi Ủy Ban ban hành điều lệ căn cứ vào tiểu đoạn (B), việc xác định một linh kiện sản phẩm có thể tiếp xúc được hay không đối với trẻ em sẽ được thực hiện theo yêu cầu đặt ra tại tiểu đoạn (A) xem xét một linh kiện là không thể tiếp xúc được đối với trẻ.

## ***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

### ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(3) *Một số rào chắn không đủ điều kiện.*--Cho mục đích của tiểu mục này, lớp sơn, lớp phủ hay mạ điện có thể không được xem là rào chắn sẽ làm cho chì trong chất nền không thể tiếp xúc được đối với trẻ, hay ngăn ngừa việc hấp thụ chì vào cơ thể con người, qua việc sử dụng bình thường và có thể lường trước một cách hợp lý và sử dụng sai sản phẩm.

(4) *Một số thiết bị điện tử.*--Nếu Ủy Ban quyết định rằng không khả thi về mặt kỹ thuật đối với một số thiết bị điện tử, bao gồm thiết bị có chứa pin, để tuân thủ tiểu mục (a), Ủy Ban, qua quy định, sẽ--

(A) ban hành các yêu cầu loại trừ hay giảm đến mức tối thiểu khả năng phơi nhiễm và tiếp xúc chì trong thiết bị điện tử như thế, mà có thể bao gồm các yêu cầu thiết bị điện tử như thế phải được trang bị vỏ ngăn trẻ em hay khung ngăn ngừa phơi nhiễm và tiếp xúc bộ phận của sản phẩm có chứa chì; và

(B) xác lập lộ trình thiết bị điện tử như thế sẽ tuân thủ đầy đủ giới hạn tại tiểu mục (a), trừ phi Ủy Ban quyết định rằng tuân thủ đầy đủ là không khả thi về mặt kỹ thuật cho thiết bị như thế theo lộ trình Ủy Ban đặt ra.

(5) *Xem xét định kỳ.*--Ủy Ban sẽ, căn cứ vào thông tin khoa học và kỹ thuật mới nhất, định kỳ xem xét và chỉnh giảm giới hạn ban hành căn cứ vào tiểu mục này, với tần suất không thấp hơn mỗi 5 năm sau khi ban hành quy định đầu tiên theo tiểu mục này để chúng nghiêm ngặt hơn và để yêu cầu lượng chì thấp nhất mà Ủy Ban quyết định là khả thi về mặt công nghệ để đạt được.

(c) *Áp dụng với ASTM F963.*--Trong chừng mực bất kỳ quy định nào mà Ủy Ban ban hành theo tiểu mục này (hay bất kỳ mục nào của Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng hay bất kỳ Đạo Luật nào khác do Ủy Ban thực thi, mà các Đạo Luật như thế bị ảnh hưởng bởi mục này) là không nhất quán với tiêu chuẩn ASTM F963, quy định được ban hành như thế sẽ thay thế tiêu chuẩn ASTM F963 ở những chỗ không nhất quán.

(d) *Định nghĩa khả thi về mặt công nghệ.*--Cho mục đích của mục này, một giới hạn được xem là khả thi về mặt công nghệ liên quan đến sản phẩm hay loại sản phẩm nếu--

(1) sản phẩm tuân thủ giới hạn đang có sẵn về mặt thương mại trong loại sản phẩm này;

(2) công nghệ để tuân thủ giới hạn là có sẵn về mặt thương mại cho nhà chế tạo hay có sẵn trong khuôn khổ ý nghĩa thông thường của từ này;

(3) chiến lược hay thiết bị trong ngành đã được phát triển có khả năng hay sẽ có khả năng đạt được giới hạn như thế vào ngày giới hạn có hiệu lực và các công ty, với thiện ý, là nhìn chung có khả năng làm theo; hay

(4) các cách làm khác, cách thực hành tốt nhất, hay các thay đổi hoạt động khác sẽ cho phép nhà chế tạo tuân thủ hạn chế.

## ***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

### **ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI**

(e) *Việc chờ thủ tục soạn điều lệ sẽ không có tác động.*--Việc chờ thủ tục soạn điều lệ để xem xét\_

(1) việc trì hoãn ngày có hiệu lực một giới hạn hay một giới hạn thay thế theo mục này liên quan đến tính khả thi về mặt công nghệ,

(2) việc loại trừ một số sản phẩm hay vật liệu hay hướng dẫn tính không tiếp xúc được theo tiêu mục (b) của mục này, hay

(3) bất kỳ yêu cầu nào khác để chỉnh sửa hay loại trừ khỏi bất kỳ quy định, điều lệ, tiêu chuẩn nào hay việc cấm theo Đạo Luật này hay bất kỳ Đạo Luật nào khác được Ủy Ban thực thi,

sẽ không làm trì hoãn hiệu lực của bất kỳ điều khoản hay giới hạn nào theo mục này và cũng sẽ không trì hoãn việc thực thi chung các yêu cầu của mục này.

(f) *Lệnh cấm sơn có chì nghiêm ngặt hơn.*--

[Về mặt kỹ thuật, không phải là một phần của Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng]

(1) *Tổng quát.*--Có hiệu lực vào ngày tròn 1 năm sau ngày thực thi Đạo Luật này, Ủy Ban sẽ điều chỉnh mục 1303.1 của các quy định của mình ((16 C.F.R. 1301.1) bằng cách thay "0,009 phần trăm" cho "0,06 phần trăm" theo tiêu mục (a) của mục đó.

(2) *Xem xét và giám định kỳ.*--Ủy Ban, với tần suất không thấp hơn mỗi 5 năm sau ngày Ủy Ban điều chỉnh các quy định căn cứ vào đoạn (1), sẽ xem xét giới hạn chì trong sơn đặt ra tại mục 1303.1, đề mục 16, Bộ Luật Các Quy Định Liên Bang (như được sửa đổi theo đoạn (1)), và, qua quy định, sẽ điều chỉnh giảm giới hạn để yêu cầu lượng chì thấp nhất mà Ủy Ban quyết định là khả thi về mặt công nghệ để đạt được.

(3) *Các phương pháp dò tìm chì trong các vùng sơn nhỏ.*--Để tạo điều kiện thực thi có hiệu quả và hữu hiệu giới hạn đặt ra tại mục 1303.1, đề mục 16, Bộ Luật Các Quy Định Liên Bang, Ủy Ban có thể dựa vào công nghệ huỳnh quang tia X hay các phương pháp thay thế khác để đo lường chì trong sơn hay lớp phủ bề mặt khác trên sản phẩm là đối tượng của mục này khi tổng trọng lượng sơn hay lớp phủ bề mặt không quá 10 miligam hay khi lớp sơn hay lớp phủ bề mặt chiếm không quá 1 centimet vuông của diện tích bề mặt sản phẩm. Phương pháp đo lường thay thế như thế sẽ không cho phép quá 2 microgam chì trong tổng trọng lượng sơn hay lớp phủ bề mặt khác 10 miligam trở xuống hay diện tích bề mặt 1 centimet vuông trở xuống.

(4) *Phương pháp đo lường chì trong sơn thay thế nói chung.*--

(A) *Nghiên cứu.*--Không quá 1 năm sau ngày thực thi Đạo Luật này, Ủy Ban sẽ hoàn tất một cuộc nghiên cứu đánh giá tính hiệu quả, tính chuẩn xác và độ tin cậy của công nghệ huỳnh quang tia X và các phương pháp thay thế khác để đo lường chì trong sơn hay lớp phủ bề mặt khác khi dùng trên sản phẩm trẻ em hay món hàng đồ gỗ để

xác định việc tuân thủ phần 1303, đề mục 16, Bộ Luật Các Quy Định Liên Bang, đã điều chỉnh căn cứ vào tiêu mục này.

## ***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

### ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(B) *Soạn điều lệ.*--Nếu Ủy Ban quyết định, dựa vào nghiên cứu theo tiêu đoạn (A), rằng công nghệ huỳnh quang tia X hay các phương pháp thay thế khác để đo lường chì trong sơn là hiệu quả, chính xác và tin cậy như phương pháp mà Ủy Ban sử dụng để quyết định sự tuân thủ trước ngày thực thi Đạo Luật này, Ủy Ban có thể ban hành các quy định chi phối việc sử dụng các phương pháp như thế trong xác định tính tuân thủ của sản phẩm với phần 1303, đề mục 16, Bộ Luật Các Quy Định Liên Bang, đã điều chỉnh căn cứ vào tiêu mục này. Bất kỳ quy định nào do Ủy Ban ban hành sẽ bảo đảm rằng các phương pháp thay thế này là không kém hiệu quả, chính xác và tin cậy so với phương pháp mà Ủy Ban sử dụng trước ngày thực thi Đạo Luật này.

(5) *Xem xét định kỳ.*--Ủy Ban sẽ, với tần suất không thấp hơn mỗi 5 năm sau ngày Ủy Ban hoàn tất nghiên cứu yêu cầu bởi đoạn (4)(A), xem xét và duyệt lại bất kỳ phương pháp đo lường nào mà Ủy Ban sử dụng căn cứ vào đoạn (3) hay căn cứ vào bất kỳ quy định nào ban hành theo đoạn (4) để bảo đảm rằng các phương pháp này là phương pháp hữu hiệu nhất hiện hành để bảo vệ sức khỏe trẻ em. Ủy Ban sẽ tiến hành nghiên cứu lâu dài và khuyến khích phát triển thêm các phương pháp thay thế khác để đo lường chì trong sơn và lớp phủ bề mặt mà có thể phát hiện hiệu quả, chính xác và tin cậy lượng chì ở mức hay dưới mức đề ra theo phần 1303, đề mục 16, Bộ Luật Các Quy Định Liên Bang, hay bất kỳ mức thấp hơn nào được xác lập bởi quy định.

(6) *Không tác động đến giới hạn pháp lý.*--Không có nội dung nào trong đoạn (3), hay việc Ủy Ban dựa vào phương pháp đo lường thay thế bất kỳ căn cứ vào đoạn này, cũng như không có điều lệ nào đặt ra căn cứ vào đoạn (4), hay bất kỳ phương pháp nào xác lập căn cứ vào đoạn (5) sẽ được diễn giải để thay đổi giới hạn đặt ra tại mục 1303, đề mục 16, Bộ Luật Các Quy Định Liên Bang, đã được điều chỉnh căn cứ vào tiêu mục này, hay đem lại việc miễn trừ đối với giới hạn như thế.

(7) *Xây dựng.*--Không có nội dung gì trong tiêu mục này được diễn giải để ảnh hưởng đến thẩm quyền của Ủy Ban hay bất kỳ người nào khác để sử dụng phương pháp thay thế nhằm phát hiện chì như là phương pháp dò tìm để quyết định xem có cần thử nghiệm hay hành động thêm hay không.

(g) *Xem như một quy định theo FHSA.*--Bất kỳ lệnh cấm nào áp dụng theo tiêu mục (a) hay điều lệ ban hành theo tiêu mục (a) hay (b) của mục này, và mục 1303, đề mục 16, Bộ Luật Các Quy Định Liên Bang (đã được điều chỉnh căn cứ vào tiêu mục (f)(1) hay (2), hay bất kỳ quy định nào sau đó, sẽ được xem là một quy định của Ủy Ban ban hành theo hay cho việc thực thi mục 2(q), Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại (15 U.S.C. 1261(q)).

## ***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

### ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

#### CÁC HÀNH VI BỊ CẤM

#### **MỤC. 4. [15 U.S.C. đoạn § 1263]**

Các hành vi sau đây và nguyên nhân của chúng bị cấm:

(a) Việc đưa vào hay giao để đưa vào thương mại liên tiểu bang bất kỳ chất nguy hại nào có ghi nhãn sai hay chất nguy hại bị cấm.

(b) Việc thay đổi, làm biến dạng, phá hủy, xóa bỏ, hay tháo gỡ toàn bộ hay bất kỳ phần nào của nhãn, hay việc thực hiện bất kỳ hành vi nào khác liên quan đến chất nguy hại, nếu hành vi đó được thực hiện khi chất đó đang ở trong thương mại liên tiểu bang, hay khi chất đang lưu giữ để bán (dù bán lần đầu hay không) sau khi chuyên chở trong thương mại liên tiểu bang, và đưa đến việc chất nguy hại trở thành chất nguy hại có ghi nhãn sai hay chất nguy hại bị cấm.

(c) Việc nhận hàng trong thương mại liên tiểu bang bất kỳ chất nguy hại có ghi nhãn sai hay chất nguy hại bị cấm nào và việc giao hay đề nghị giao như thế để được trả tiền hay thanh toán cách khác.

(d) Việc bảo hành hay cam đoan tham chiếu tại mục 5(b)(2) mà là bảo hành hay cam đoan giả, trừ phi bởi người dựa vào việc bảo hành hay cam đoan như thế có ký và có ghi tên và địa chỉ, người cư trú tại Hoa Kỳ mà từ đó họ nhận chất nguy hại mà không hay biết (với thiện ý).

(e) Việc không cho vào hay thanh tra như được trao quyền theo mục 11(b) hay cho phép tiến cận và sao chép bất kỳ hồ sơ nào như được trao quyền theo mục 12.

(f) Việc đưa vào hay giao để đưa vào thương mại liên tiểu bang, hay nhận trong thương mại liên tiểu bang và sau đó giao hay đề nghị giao để được trả tiền hay thanh toán theo cách khác, một chất nguy hại trong bình chứa thực phẩm, thuốc hay mỹ phẩm sử dụng lại hay trong bình chứa, mặc dù không phải là bình chứa sử dụng lại, được nhận dạng là bình chứa thực phẩm, thuốc hay mỹ phẩm bởi cách dán nhãn hay dấu hiệu xác định khác. Việc sử dụng lại bình chứa thực phẩm, thuốc hay mỹ phẩm sử dụng làm bình chứa chất nguy hại sẽ được xem là hành vi đưa đến việc chất nguy hại trở thành chất nguy hại bị ghi nhãn sai. Như được dùng trong đoạn này, các từ “thực phẩm”, “thuốc”, “mỹ phẩm” sẽ có cùng nghĩa như trong Đạo Luật Liên Bang về Thực Phẩm, Thuốc, và Mỹ Phẩm **[21 U.S.C.A. đoạn § 301 và tiếp theo.]**

(g) Việc chế tạo chất nguy hại ghi nhãn sai hay chất nguy hại bị cấm bên trong District of Columbia hay bên trong bất kỳ vùng lãnh thổ

nào không tổ chức cơ quan lập pháp.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(h) Việc sử dụng bởi bất kỳ người nào để làm lợi cho mình, hay tiết lộ cho ai khác ngoài Ủy Ban hay viên chức hay nhân viên của Ủy Ban, hay cho tòa án khi liên quan đến bất kỳ tố tụng tư pháp nào theo Đạo Luật này, bất kỳ thông tin gì thu lượm được dưới thẩm quyền của mục 11 liên quan đến bất kỳ phương pháp xử lý nào được hưởng quyền bảo vệ là bí mật kinh doanh.

(i) Việc không thông báo cho Ủy Ban liên quan đến hàng xuất khẩu, căn cứ mục 1273 đề mục này [**Đoạn § 14(d)**].

(j) Việc không tuân thủ một lệnh ban hành theo mục 1274 đề mục này [**Đoạn §15**].

(k) Việc đưa vào hay giới thiệu để đưa vào thương mại liên tiểu bang bất kỳ chất hàn chì nào có hàm lượng chì vượt quá 0,2 phần trăm mà không trưng bày rõ nhãn cảnh báo cho biết hàm lượng chì trong que hàn và cảnh báo rằng việc sử dụng que hàn như thế trong việc gắn đầu nối hay đường ống cho hệ thống cấp nước tư nhân hay công cộng là bị cấm.

### CÁC MỨC PHẠT

#### **MỤC. 5. [15 U.S.C. Đoạn §1264]**

(a) Bất kỳ người nào vi phạm bất kỳ điều khoản nào của mục 4 sẽ phạm một khinh tội và khi bị kết án như thế sẽ chịu mức phạt không quá \$500 hay phạt tù không quá chín mươi ngày, hay cả hai;

{Được điều chỉnh bởi 18 U.S.C. 3571 như sau—

Tổ Chức — Không quá \$10,000.

Cá Nhân — Không quá \$5,000.}

nhưng với các vi phạm với ý định lừa đảo hay gây hiểu sai, hay với vi phạm thứ nhì trở đi, mức phạt sẽ là tù giam không quá 5 năm, một mức phạt tiền xác định theo mục 3571, đề mục 18, Bộ Luật Hoa Kỳ, hay cả hai.

{Được điều chỉnh bởi 18 U.S.C. 3571 như sau—

**Tổ Chức:** Không quá \$200,000 nếu vi phạm không dẫn đến tử vong. Không quá \$500,000 nếu vi phạm dẫn đến tử vong. **Cá Nhân:** Không quá \$100,000 nếu vi phạm không dẫn đến tử vong. Không quá \$250,000 nếu vi phạm dẫn đến tử vong.}

[Mục 217 (d); Đạo Luật Cải Thiện An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng năm 2008, Công Luật 110-314, Điều Luật 3016-122 (ngày 14/8/2008)]

{Về mặt kỹ thuật, không phải là một phần của Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại}

{Mức Phạt Hình Sự Bao Gồm Tịch Biên Tài Sản: (1) Ngoài mức phạt quy định tại tiêu mục (a), hình phạt cho vi phạm hình sự Đạo Luật này hay bất kỳ Đạo Luật nào khác do Ủy Ban thực thi có thể bao gồm tịch biên tài sản gắn liền với vi phạm.

(2) Trong tiêu mục này, từ ‘vi phạm hình sự’ có nghĩa vi phạm Đạo Luật này hay bất kỳ Đạo Luật nào khác do Ủy Ban thực thi theo đó người vi phạm bị kết án nộp tiền phạt, bị tù giam, hay cả hai.}

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(b) Không người nào phải chịu các mức phạt theo tiểu mục (a) của mục này, (1) do đã vi phạm mục 4(c), nếu việc nhận, giao, hay đề nghị giao chất nguy hại được thực hiện mà không hay biết (với thiện ý), trừ phi người đó từ chối cung cấp khi có yêu cầu của viên chức hay nhân viên được Ủy Ban ủy nhiệm hợp lệ, tên và địa chỉ người mà họ mua hay nhận chất nguy hại như thế và bản sao mọi hồ sơ, nếu có, liên quan đến việc giao chất nguy hại cho họ; hay (2) do đã vi phạm mục 4(a), nếu người đó xác lập việc bảo hành hay cam đoan ký bởi, và có ghi tên và địa chỉ của người cư trú tại Hoa Kỳ mà họ nhận chất nguy hại với thiện ý, với nội dung rằng chất nguy hại không phải là chất nguy hại ghi nhãn sai hay chất nguy hại bị cấm theo nghĩa của những từ này theo Đạo Luật này; hay (3) do đã vi phạm tiểu mục (a) hay (c) của mục 4 liên quan đến bất kỳ chất nguy hại nào chuyên chở hay giao để chuyên chở để xuất khẩu đến bất kỳ nước ngoài nào, trong bao bì có ghi cho xuất khẩu bên ngoài thùng chuyên chở và ghi nhãn theo đặc điểm kỹ thuật của người mua nước ngoài và theo luật của nước ngoài, nhưng nếu chất nguy hại như thế được bán hay chào bán trong thương mại nội địa hay nếu Ủy Ban quyết định rằng việc xuất khẩu chất như thế đem lại mối nguy thương tật không đáng có cho những người cư trú tại Hoa Kỳ, thì không áp dụng điều khoản này.

(c)(1) Bất kỳ người nào cố tình vi phạm mục 4 sẽ chịu mức phạt dân sự không quá \$100,000 cho mỗi vi phạm như thế. Phụ thuộc vào đoạn (2), vi phạm các tiểu mục (a), (b), (c), (d), (f), (g), (i), (j), và (k) của mục 4 sẽ cấu thành vi phạm riêng biệt liên quan đến mỗi chất, trừ rằng mức phạt dân sự tối đa không vượt quá \$15,000,000 cho bất kỳ chuỗi vi phạm liên quan nào. Vi phạm mục (4)(e) sẽ cấu thành một vi phạm riêng biệt liên quan đến mỗi lần không hay từ chối cho phép hay thực hiện một hành vi được yêu cầu theo mục (4)(e); và nếu vi phạm như thế là một hành động kéo dài, mỗi ngày vi phạm sẽ cấu thành một vi phạm riêng biệt, trừ chuyện mức phạt dân sự tối đa không vượt quá \$15,000,000 cho bất kỳ chuỗi vi phạm liên quan nào.

Ngày có hiệu lực. \_

[Mục 217(a)(4); Đạo Luật Cải Thiện An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng năm 2008, Công Luật 110-314, Điều Luật 3016-122 (ngày 14/8/2008)]

{Về mặt kỹ thuật, không phải là một phần của Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại} Các sửa đổi tạo bởi tiểu mục này sẽ có hiệu lực vào ngày trước ngày ban hành quy định sau cùng quy định việc giải thích các yếu tố phạt theo tiểu mục 5(c)(3) hay 1 năm sau ngày thực thi Đạo Luật này, tùy ngày nào sớm hơn. }

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***



## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(2) Câu thứ nhì của đoạn (1) của tiểu mục này sẽ không áp dụng cho các vi phạm tiểu mục (a) hay (c) của mục 4—

(A) nếu người vi phạm tiểu mục này không phải là nhà chế tạo, nhà nhập khẩu hay nhà ghi nhãn tư nhân hay là người phân phối chất liên quan; và

(B) nếu người đó không (i) thật sự biết rằng việc phân phối hay bán của người đó vi phạm tiểu mục này, hoặc (ii) không được Ủy Ban thông báo rằng việc phân phối hay bán như thế sẽ là vi phạm tiểu mục này.

(3) Khi xác định số tiền phạt muốn có, khi bắt đầu một vụ kiện tìm cách áp mức phạt cho một vi phạm mục 4, Ủy Ban sẽ xem xét bản chất, hoàn cảnh, mức độ và tính nghiêm trọng của vi phạm, bao gồm bản chất của chất, sự nguy hiểm của nguy cơ thương tật, việc xuất hiện hay không xảy ra thương tật, số lượng chất được phân phối, sự phù hợp của mức phạt như thế trong mối tương quan đến quy mô doanh nghiệp của người bị buộc tội, kể cả việc làm thế nào để giảm nhẹ các tác động kinh tế xấu không đáng có đối với doanh nghiệp nhỏ và các yếu tố phù hợp khác.

Ngày có hiệu lực.\_

Mục 217(b)(2), Đạo Luật Cải Thiện An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng năm 2008, Công Luật 110-314, Điều Luật 3016-122 (ngày 14/8/2008]

{Về mặt kỹ thuật, không phải là một phần của Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại] Tiêu chí phạt dân sự.\_ Không quá một năm sau ngày thi hành Đạo Luật này, và phù hợp với các quy trình trong mục 553 của đề mục 5, Bộ Luật Hoa Kỳ, Ủy Ban sẽ ban hành quy định sau cùng quy định việc giải thích các yếu tố phạt được mô tả trong phần 20(b) của Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng (15 U.S.C. 2069(b)), mục 5(c)(3) của Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại (15 U.S.C. 1264(c)(3)), và mục 5(e)(2) của Đạo Luật Vải Sợi Dễ Cháy (15 U.S.C. 1194(e)(2)), như đã được sửa đổi bởi tiểu mục (a).}

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(4) Bất kỳ mức phạt dân sự nào theo tiêu mục này đều có thể được Ủy Ban dàn xếp. Khi xác định số tiền phạt như thế hay xem mức phạt có nên được miễn hay giảm bớt, và giảm bao nhiêu, Ủy Ban sẽ xem xét sự phù hợp của mức phạt như thế trong mối tương quan với quy mô doanh nghiệp của người bị buộc tội, kể cả việc làm thế nào để giảm nhẹ các tác động kinh tế xấu không đáng có đối với doanh nghiệp nhỏ, bản chất, hoàn cảnh, mức độ và tính nghiêm trọng của vi phạm, bao gồm bản chất của chất liên hệ, sự nguy hiểm của nguy cơ thương tật, việc xuất hiện hay không xảy ra thương tật, số lượng chất được phân phối và các yếu tố phù hợp khác. Số tiền phạt như thế khi được quyết định chung cuộc, hay số tiền thỏa thuận khi dàn xếp, có thể được khấu trừ từ các khoản mà Hoa Kỳ còn nợ người bị buộc tội.

(5) Như được dùng trong câu đầu tiên của đoạn (1), từ “cố ý” nghĩa là (A) có biết trong thực tế, hay (B) việc xem một người hợp lý được giả định là có biết đã hành động theo hoàn cảnh, bao gồm thông tin nhận được khi kiểm chứng hay kiểm tra cẩn thận để khẳng định sự đúng đắn của việc trình bày.

(6)(A) Mức phạt tối đa được cho phép trong đoạn (1) sẽ được điều chỉnh theo lạm phát như quy định trong đoạn này.

(B) Không muộn hơn ngày 1/12/2011, và ngày 1/12 của mỗi năm thứ năm theo lịch sau đó, Ủy Ban sẽ ấn định và công bố trên Công Báo Liên Bang biểu mức phạt được phép tối đa sẽ áp dụng cho các vi phạm xảy ra sau ngày 1/1 của năm ngay sau ngày công bố như thế.

(C) Biểu mức phạt được phép tối đa sẽ được ấn định bằng cách tăng mỗi mức nói đến trong đoạn (1) bằng cách điều chỉnh chi phí sinh hoạt cho năm năm trước đó. Bất kỳ mức tăng nào được quyết định theo câu trước sẽ được làm tròn thành—

(i) trong trường hợp mức phạt lớn hơn \$1,000 nhưng ít hơn hay bằng \$10,000, bội số gần nhất của \$1,000;

(ii) trong trường hợp mức phạt lớn hơn \$10,000 nhưng ít hơn hay bằng \$100,000, bội số gần nhất của \$5,000;

(iii) trong trường hợp mức phạt lớn hơn \$100,000 nhưng ít hơn hay bằng \$200,000, bội số gần nhất của \$10,000; và

(iv) trong trường hợp mức phạt lớn hơn \$200,000, bội số gần nhất của \$25,000.

(D) Cho những mục đích của tiêu mục này:

(i) Từ “Chỉ Số Giá Tiêu Dùng” có nghĩa Chỉ Số Giá Tiêu Dùng cho người tiêu dùng thành thị do Bộ Lao Động công bố.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(ii) Từ “điều chỉnh chi phí sinh hoạt cho năm năm trước đó” có nghĩa là tỷ lệ phần trăm qua đó—

(I) Chỉ Số Giá Tiêu Dùng cho tháng Sáu của năm theo lịch trước lần điều chỉnh; vượt quá

(II) Chỉ Số Giá Tiêu Dùng cho tháng Sáu trước ngày theo đó mức phạt được phép tối đa được điều chỉnh lần cuối cùng.

(d) Trong trường hợp bộ trưởng tư pháp của một Tiểu Bang cho rằng có vi phạm gây ảnh hưởng hay có thể gây ảnh hưởng đến Tiểu Bang này hay cư dân của nó, bộ trưởng tư pháp có thể khởi kiện dân sự để tòa án ra lệnh thực thi bất kỳ yêu cầu nào của Đạo Luật này liên quan đến chất nguy hại ghi nhãn sai hay bị cấm. Các yêu cầu thủ tục của mục 24 Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng sẽ áp dụng cho vụ kiện như thế.

### TỊCH THU

#### **MỤC. 6. [15 U.S.C. Đoạn § 1265]**

(a) Bất kỳ chất nguy hại ghi nhãn sai hay chất nguy hại bị cấm khi được đưa vào hay trong khi đang ở trong thương mại liên tiểu bang hay trong khi đang lưu giữ để bán (dù bán lần đầu hay không) sau khi chuyên chở trong thương mại liên tiểu bang, hay không được, theo các điều khoản của mục 4(f), đưa vào thương mại liên tiểu bang, hay được chế tạo vi phạm mục 4(g), sẽ có thể bị truy tố trong khi đang ở trong thương mại liên tiểu bang hay bất kỳ lúc nào sau đó về việc đưa thông tin sai và sẽ bị buộc tội ở bất kỳ tòa án vùng nào tại Hoa Kỳ có thẩm quyền tài phán nơi chất nguy hại được tìm thấy: *Miễn là*, mục này sẽ không áp dụng cho chất nguy hại có ý định xuất khẩu sang bất kỳ nước ngoài nào nếu nó (1) chứa trong bao bì có ghi nhãn theo đặc điểm kỹ thuật của người mua nước ngoài, (2) có ghi nhãn theo luật pháp của nước ngoài này, và (3) được ghi nhãn trên mặt ngoài bao bì chuyên chở để cho thấy nó là nhằm để xuất khẩu, và (4) được xuất khẩu như thế.

(b) Chất nguy hại như thế sẽ có khả năng bị tịch thu qua thủ tục tố tụng tội nói sai thông tin, và tố tụng trong các vụ án theo mục này sẽ tuân thủ càng sát càng tốt các tố tụng tại tòa án hàng hải, trừ trường hợp khi có yêu cầu của bất kỳ bên nào, bất kỳ vấn đề sự việc nào kết hợp trong bất kỳ vụ án như thế sẽ được xử theo bồi thẩm đoàn. Khi tiến hành tố tụng cáo buộc theo mục này, liên quan đến cùng nguyên đơn và cùng các vấn đề ghi nhãn sai là đang chờ xử tại hai hay nhiều tòa án, các tố tụng đang chờ xử như thế, khi có đơn của Hoa Kỳ hay nguyên đơn nộp đúng thời hạn tại một tòa án có thẩm quyền tài phán như thế, sẽ được củng cố để xét xử theo lệnh của tòa án như thế, và xét xử tại (1) bất kỳ khu vực nào do người đứng đơn chọn nếu một trong các tố tụng sau là đang chờ xử; hay (2) một khu vực do các bên đồng ý chọn.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

Nếu trong thời hạn thích đáng mà không có lệnh củng cố, Hoa Kỳ hay nguyên đơn có thể nộp đơn tại một tòa án có thẩm quyền tài phán như thế, và tòa này (sau khi thông báo thích đáng cho bên kia, nguyên đơn hay chương lý Hoa Kỳ cho khu vực này và cho họ cơ hội trình bày), trừ phi có trưng nguyên nhân chính đáng làm khác đi, sẽ qua lệnh, nêu cụ thể một khu vực kế cận thích đáng với nơi kinh doanh chính của nguyên đơn, tại đó mọi tố tụng chờ xét xử sẽ được củng cố để đưa ra xét xử. Lệnh củng cố như thế sẽ không áp dụng để yêu cầu loại bỏ ngày xử đã ấn định cho bất kỳ vụ án nào. Tòa án ra lệnh như thế sẽ ra thông báo ngay cho các tòa án khác có thẩm quyền tài phán các vụ án liên quan.

(c) Bất kỳ chất nguy hại nào bị buộc tội theo mục này, sau khi có bản án, sẽ được giải quyết bằng cách tiêu hủy hay bán tùy tòa án quyết định, theo các điều khoản của mục này, và tiền thu được như thế, nếu bán, trừ chi phí và lệ phí pháp lý, sẽ được nộp vào Ngân Khố Hoa Kỳ; nhưng chất nguy hại như thế sẽ không được bán theo bản án trái với các điều khoản của Đạo Luật này hay luật của nơi có thẩm quyền tài phán được bán ra: *Miễn là*, sau khi thi hành bản án và trả chi phí tố tụng như thế và việc thực thi tiền thế chân với điều kiện chất nguy hại như thế sẽ không được bán hay giải quyết trái với các điều khoản của Đạo Luật này hay luật của bất kỳ Tiểu Bang hay vùng lãnh thổ nào được bán ra, tòa án có thể ra lệnh yêu cầu giao chất nguy hại như thế giao cho chủ sở hữu để bị tiêu hủy hay chuyển đổi để tuân thủ các điều khoản của Đạo Luật dưới sự giám sát của một viên chức hay nhân viên được Ủy Ban ủy quyền hợp lệ, và chi phí cho việc giám sát như thế sẽ do người nhận lệnh giải tỏa chất nguy hại có đóng tiền thế chân chi trả.

(d) Khi bản án buộc tội được thi hành chống lại chất nguy hại, chi phí và phí tòa án, và các phí tổn lưu kho và phí tổn hợp lệ khác, sẽ được gán cho người đóng vai trò là người có quyền đối với chất nguy hại, nếu có.

(e) Trong trường hợp tách ra để xét xử bất kỳ vụ án nào như quy định tại tiểu mục (b) —

(1) thư ký tòa án nơi vụ án được tách ra sẽ nhanh chóng chuyển cho tòa án nơi vụ án sẽ được xét xử mọi hồ sơ của vụ án cần thiết để tòa này thực thi thẩm quyền tài phán;

(2) tòa án nơi vụ án được tách ra sẽ có những quyền và chịu

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

những trách nhiệm, cho mục đích của vụ án như thế, mà tòa nơi vụ án được tách ra lẽ ra đã có, hay phải chịu, nếu vụ án như thế đã không được tách ra.

### NGHE ĐIỀU TRẦN TRƯỚC KHI BÁO CÁO VI PHẠM HÌNH SỰ

#### **MỤC. 7. [15 U.S.C. Đoạn § 1266]**

Trước khi bắt kỳ vi phạm nào đối với Đạo Luật này được Ủy Ban báo cáo cho bất kỳ chương lý Hoa Kỳ nào để khởi tố vụ án hình sự, người mà việc khởi tố đang được cân nhắc sẽ được thông báo thích đáng và có cơ hội trình bày quan điểm của mình, bằng miệng hay bằng văn bản, liên quan đến việc cân nhắc tố tụng như thế.

### LỆNH TÒA ÁN

#### **MỤC. 8. [15 U.S.C. Đoạn § 1267]**

(a) Các tòa án khu vực của Hoa Kỳ và tòa án của các vùng lãnh thổ Hoa Kỳ sẽ có thẩm quyền tài phán, nếu có nguyên cơ được trưng ra và phụ thuộc vào các điều khoản của điều lệ 65 (a) và (b) của Điều lệ Tố Tụng Dân Sự Liên Bang, để ngăn chặn các vi phạm đối với Đạo Luật này.

(b) Trong bất kỳ tố tụng nào đối với hành động bất tuân lệnh tòa án do vi phạm lệnh cấm của tòa án hay lệnh ngăn chặn ban hành theo mục này, vi phạm đó cũng cấu thành vi phạm đối với Đạo Luật này, việc xét xử sẽ do tòa án, hay nếu bị cáo có yêu cầu, do bồi thẩm đoàn. Việc xét xử như thế sẽ được tiến hành theo cách làm và thủ tục áp dụng trong trường hợp tố tụng phụ thuộc vào các điều khoản của điều lệ 42(b) của Điều lệ Tố Tụng Hình Sự Liên Bang.

### PHƯƠNG CÁCH TIẾN HÀNH THỰC THI—TRÁT ĐÒI

#### **MỤC. 9. [15 U.S.C. Đoạn § 1268]**

Mọi tố tụng hình sự và mọi cáo buộc hay thủ tục ra lệnh cấm để thực thi, hay để ngăn chặn vi phạm, đối với Đạo Luật này sẽ được thực hiện nhân danh Hoa Kỳ. Trát đòi nhân chứng được yêu cầu tham dự phiên tòa của Hoa Kỳ tại bất kỳ khu vực nào cũng có thể được chuyển sang bất kỳ vùng nào khác trong bất kỳ thủ tục nào như thế.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

# ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

## CÁC QUY ĐỊNH

### **MỤC. 10. [15 U.S.C. đoạn §1269]**

(a) Thảm quyền ban hành các quy định cho việc thực thi có hiệu quả Đạo Luật này, trừ quy định khác đi theo mục này, được trao cho Ủy Ban.

(b) Bộ Trưởng Tài Chính và Ủy Ban sẽ cùng đặt ra quy định cho việc thực thi có hiệu quả các điều khoản của mục 14, trừ khi có quy định khác đi. Những quy định như thế sẽ được ban hành theo phương cách và có hiệu lực vào thời điểm mà Ủy Ban sẽ quyết định, sau khi có thông báo hợp lệ. [16 C.F.R. Phần 1019; 16 C.F.R. Phần 1500.265-272]

## KHẢO NGHIỆM VÀ ĐIỀU TRA

### **MỤC. 11. [15 U.S.C. Đoạn § 1270]**

(a) Ủy Ban được ủy quyền để tiến hành kiểm định, thanh tra và điều tra cho mục đích của Đạo Luật này thông qua viên chức và nhân viên của Ủy Ban hay thông qua bất kỳ viên chức hay nhân viên y tế nào của bất kỳ Tiểu Bang, vùng lãnh thổ, hay phân khu chính trị nào, được Ủy Ban ủy nhiệm hợp lệ làm viên chức của Ủy Ban.

(b) Cho mục đích thực thi Đạo Luật này, các viên chức hay nhân viên được Ủy Ban chỉ định hợp lệ, khi trưng ra giấy chứng nhận thích hợp và thông báo bằng văn bản cho chủ nhân, người điều hành hay đại diện phụ trách, thì được quyền (1) vào, ở thời điểm hợp lý, bất kỳ nhà xưởng, nhà kho, hay cơ sở trong đó chất nguy hại được chế tạo, xử lý, đóng gói hay lưu giữ để đưa vào thương mại liên tiểu bang hay được lưu giữ sau khi được đưa vào như thế, hay lên bất kỳ xe cộ nào đang được dùng để vận chuyển hay chứa các chất nguy hại như thế trong thương mại liên tiểu bang; (2) kiểm tra, vào thời điểm hợp lý và trong giới hạn hợp lý và theo cách hợp lý, nhà xưởng, nhà kho, cơ sở, hay xe cộ như thế, và mọi thiết bị liên quan, vật liệu đã hoàn chỉnh hay chưa hoàn chỉnh, và nhãn của chúng; và (3) lấy mẫu các vật liệu như thế hay bao bì của chúng, hay nhãn của chúng. Sẽ trao một thông báo riêng biệt cho mỗi lần kiểm tra, nhưng không cần có thông báo cho mỗi lần đi vào trong suốt thời gian một cuộc kiểm tra. Mỗi cuộc kiểm tra như thế sẽ bắt đầu và kết thúc một cách nhanh chóng hợp lý.

(c) Nếu viên chức hay nhân viên lấy mẫu nào, trước khi rời khuôn viên, anh ta sẽ trao cho người chủ, người điều hành, hay người đại diện phụ trách một biên nhận mô tả mẫu đã lấy đi. Nếu có phân tích mẫu như thế, bản sao kết quả phân tích như thế sẽ được cung cấp ngay cho người chủ, người điều hành, hay người đại diện phụ trách.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

# ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

## HỒ SƠ VẬN CHUYỂN LIÊN TIỂU BANG

### **MỤC. 12. [15 U.S.C. đoạn § 1271]**

Cho mục đích thực thi các điều khoản của Đạo Luật này, các hãng chuyên chở tham gia thương mại liên tiểu bang, và những người nhận các chất nguy hại trong thương mại liên tiểu bang hay lưu giữ các chất nguy hại như thế sau khi nhận sẽ, khi có yêu cầu của viên chức hay nhân viên được Ủy Ban chỉ định hợp lệ, cho phép viên chức hay nhân viên này, vào thời điểm hợp lý, được tiếp cận và sao chép mọi hồ sơ cho thấy đường đi trong thương mại liên tiểu bang của bất kỳ chất nguy hại nào như thế, hay việc lưu giữ chúng trong khi hay sau khi có sự chuyển động như thế, và số lượng, hãng tàu, và bên nhận hàng; và sẽ là trái pháp luật nếu hãng vận chuyển hay người như thế không cho phép tiếp cận và sao chép hồ sơ đã được yêu cầu như thế khi yêu cầu này được đi kèm bằng một tờ thông báo bằng văn bản nêu cụ thể bản chất của chất nguy hại như thế liên quan đến yêu cầu đó: *Miễn là*, bằng chứng thu được theo mục này, hay bất kỳ bằng chứng nào trực tiếp hay gián tiếp xuất phát từ bằng chứng như thế, sẽ không được sử dụng trong việc truy tố hình sự người mà từ họ bằng chứng được thu thập: *Miễn là (bổ sung)*, các hãng tàu không là đối tượng của các điều khoản khác của Đạo Luật này do họ nhận, mang, giữ, hay giao các chất nguy hại trong quá trình kinh doanh bình thường.

### CÔNG KHAI, BÁO CÁO; PHỔ BIẾN THÔNG TIN

### **MỤC. 13. [15 U.S.C. Đoạn § 1272]**

(a) Ủy Ban có thể cho xuất bản lúc này hay lúc khác các báo cáo tóm tắt phán quyết, bản án, hay lệnh tòa án được tuyên theo Đạo Luật, bao gồm bản chất cáo buộc và cách giải quyết.

(b) Ủy Ban cũng có thể cho phổ biến thông tin liên quan đến chất nguy hại trong các tình huống, mà theo ý kiến của Ủy Ban, liên quan đến mối nguy hiểm trước mắt cho sức khỏe. Không có nội dung nào trong mục này sẽ được diễn giải để cấm Ủy Ban khỏi thu thập, báo cáo và minh họa kết quả của các cuộc điều tra của Ủy Ban.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

# ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

## NHẬP KHẨU VÀ XUẤT KHẨU

### **MỤC. 14. [15 U.S.C. Đoạn § 1273]**

(a) Bộ Trưởng Tài Chính sẽ trao cho Ủy Ban, khi có yêu cầu, các mẫu chất nguy hại đang được nhập khẩu hay chào để nhập khẩu vào Hoa Kỳ, có trao thông báo cho người chủ hay người nhận hàng, người này có thể ra trước Ủy Ban và có quyền đưa ra lời khai. Nếu từ việc kiểm định các mẫu này hay bằng cách khác, cho thấy chất nguy hại như thế là chất nguy hại ghi nhãn sai hay chất nguy hại bị cấm hay vi phạm mục 4(f), khi đó chất nguy hại này sẽ bị từ chối nhập khẩu, trừ trường hợp như quy định tại tiểu mục (b) của mục này. Bộ Trưởng Tài Chính sẽ cho hủy chất nguy hại đã bị từ chối nhập cảng như thể trừ phi chất nguy hại như thế được xuất khẩu, theo các quy định do Bộ Trưởng Tài Chính đặt ra, trong vòng chín mươi ngày từ ngày ra thông báo từ chối hay trong vòng thời gian bổ sung như có thể cho phép căn cứ vào các quy định như thế.

(b) Trong khi chờ quyết định về việc cho nhập chất nguy hại được nhập khẩu hay chào để nhập khẩu, Bộ Trưởng Tài Chính có thể cho phép giao chất nguy hại như thế cho người chủ hay người nhận hàng khi người này thực hiện việc nộp tiền ký quỹ hợp lệ và đầy đủ để chi trả cho việc bồi thường thiệt hại trong trường hợp không được cho nhập như có thể được yêu cầu căn cứ vào các quy định của Bộ Trưởng Tài Chính. Nếu Ủy Ban nhận thấy chất nguy hại, bằng cách ghi nhãn lại hay bằng hành động khác, có thể điều chỉnh để tuân thủ Đạo Luật này, việc quyết định sau cùng có cho nhập chất nguy hại như thế hay không có thể được trì hoãn và, khi người chủ hay người nhận hàng nộp đơn bằng văn bản đúng thời hạn và thực hiện việc đóng tiền ký quỹ như quy định tại các điều khoản trước của tiểu mục này, Chủ Tịch Ủy Ban có thể, theo quy định, cho phép đương đơn thực hiện việc ghi nhãn lại hay hành động khác nêu cụ thể trong giấy cho phép như thế (bao gồm việc hủy hay xuất khẩu các chất nguy hại bị bác hay một phần của chúng, tùy trường hợp nêu cụ thể trong giấy cho phép của Chủ Tịch Ủy Ban). Mọi việc ghi nhãn lại hay hành động khác như thế căn cứ vào giấy cho phép, theo quy định, sẽ được đặt dưới sự giám sát của một viên chức hay nhân viên của Ủy Ban do Chủ Tịch Ủy Ban chỉ định, hay một viên chức hay nhân viên của Bộ Tài Chính do Bộ Trưởng Tài Chính chỉ định.

(c) Mọi chi phí (kể cả đi lại, công tác phí hằng ngày, hay tiền ăn ở hằng ngày, và tiền lương của viên chức hay nhân viên của Hoa Kỳ) liên quan đến việc tiêu hủy được quy định tại tiểu mục (a) của mục này

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***



## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

và việc giám sát ghi nhãn lại hay hành động khác được phép theo các điều khoản của tiểu mục (b) của mục này, mức chi phí như thế được xác định theo đúng các quy định, và mọi chi phí liên quan đến việc lưu trữ, chuyên chở, hay công lao động liên quan đến bất kỳ chất nguy hại nào không được nhập theo tiểu mục (a) của mục này, sẽ do người chủ hay người nhận hàng chi trả, và khi không trả được khoản chi trả như thế, sẽ cấu thành món nợ được khấu trừ vào bất kỳ các vụ nhập khẩu tương lai nào mà người chủ hay người nhận hàng sẽ thực hiện.

(d) Không dưới ba mươi ngày trước khi bất kỳ người nào xuất khẩu đến một nước ngoài bất kỳ chất nguy hại ghi nhãn sai, hay chất nguy hại nào bị cấm như thế, người đó sẽ nộp bản khai với Ủy Ban, thông báo cho Ủy Ban việc xuất khẩu như thế, và Ủy Ban, khi nhận được thông báo như thế, sẽ nhanh chóng thông báo cho chính phủ nước liên quan việc xuất khẩu như thế và cơ sở mà chất như thế được xem là chất nguy hại bị ghi nhãn sai hay đã bị cấm theo Đạo Luật này. Bất kỳ lời khai nào nộp cho Ủy Ban theo câu trước sẽ nêu cụ thể ngày dự kiến chuyên chở chất như thế, nước và cảng đến của chất như thế, và số lượng chất như thế sẽ được xuất khẩu, và sẽ chứa đựng những thông tin khác mà Ủy Ban có thể yêu cầu bằng quy định. Khi có người nộp đơn cho Ủy Ban yêu cầu nộp bản khai theo tiểu mục này liên quan đến việc xuất khẩu, Ủy Ban có thể, do có lý do chính đáng được trình bày, miễn trừ cho người đó khỏi tuân thủ yêu cầu của tiểu mục này rằng bản khai như thế phải được nộp không dưới ba mươi ngày trước ngày xuất khẩu, trừ trường hợp Ủy Ban không được cho phép nộp bản khai như thế muộn hơn ngày thứ mười trước ngày như thế dưới bất kỳ trường hợp nào.

### THÔNG BÁO VÀ SỬA CHỮA, THAY THẾ, HAY BỒI HOÀN

#### **MỤC 15. [15 U.S.C. Đoạn § 1274]**

(a) Nếu bất kỳ món hàng hay chất nào bán trong thương mại được định nghĩa là chất nguy hại bị cấm (dù lúc bán nó có là như thế hay không) và Ủy Ban quyết định (sau khi cho những người liên quan, bao gồm người tiêu dùng và tổ chức của người tiêu dùng, cơ hội trình bày) rằng cần có thông báo để bảo vệ thích đáng công chúng khỏi món hàng hay chất như thế, Ủy Ban có thể ra lệnh cho nhà chế tạo hay bất kỳ nhà phân phối hay đại lý của món hàng hay chất phải làm một trong những việc sau đây:

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

- (1) Thông báo cho công chúng biết món hàng hay chất liên hệ là chất nguy hại bị cấm.
- (2) Gửi thư thông báo như thế cho mọi người là nhà chế tạo, phân phối hay đại lý cho món hàng hay chất như thế.
- (3) Gửi thư thông báo như thế cho mọi người mà người ra thông báo biết sẽ được giao hay được bán món hàng hay chất như thế.

Một lệnh theo tiêu mục này sẽ nêu cụ thể hình thức và nội dung của thông báo cần phát ra theo lệnh đó.

(b) Nếu bất kỳ món hàng hay chất nào được bán trong thương mại được định nghĩa là chất nguy hại bị cấm (dù lúc bán nó có là như thế hay không) và Ủy Ban quyết định (sau khi cho những người liên quan, bao gồm người tiêu dùng và tổ chức của người tiêu dùng, cơ hội trình bày) rằng cần có hành động vì lợi ích của công chúng, Ủy Ban có thể ra lệnh cho nhà chế tạo, nhà phân phối hay đại lý làm một trong những việc sau đây do người được ra lệnh chọn để thực hiện:

- (1) Nếu có thể thực hiện việc sửa chữa hay thay đổi món hàng hay chất liên hệ để nó không còn là chất nguy hại bị cấm, được phép sửa chữa hay thay đổi như thế.
- (2) Thay món hàng hay chất liên hệ bằng món hàng hay chất tương tự hay tương đương mà không phải là chất nguy hại bị cấm.
- (3) Hoàn lại tiền mua món hàng hay chất liên hệ (trừ khoản khấu trừ hợp lý cho việc sử dụng, nếu món hàng hay chất đó được người tiêu dùng nắm giữ từ một năm trở lên—

(A) vào lúc thông báo cho công chúng theo tiêu mục (a), hay

(B) vào lúc người tiêu dùng nhận được thông báo thực tế rằng món hàng hay chất liên hệ là chất nguy hại bị cấm, tùy điều nào xảy ra trước).

Một lệnh theo tiêu mục này cũng có thể yêu cầu người là đối tượng của nó nộp kế hoạch, theo Ủy Ban là thỏa đáng, để có hành động mà người này chọn thực hiện. Ủy Ban sẽ nêu cụ thể trong lệnh những người cần được bồi hoàn nếu người nhận được lệnh chọn các hành động miêu tả ở đoạn (3). Nếu một lệnh theo tiêu mục này nhắm đến nhiều hơn một người, Ủy Ban sẽ nêu cụ thể người nào có chọn lựa theo tiêu mục này. Một lệnh theo tiêu mục này có thể cấm người là đối tượng của lệnh không được chế tạo để bán, chào bán, phân phối trong thương mại, hay nhập khẩu vào lãnh thổ hải quan của Hoa Kỳ (**như được định nghĩa tại phần tổng quát [lời giải thích đầu trang] 2, Biểu Thuế Hải Quan Hoa Kỳ**), [19 U.S.C. Đoạn § 1202 n. 2; “chi bao gồm các Tiểu Bang, District of Columbia, và Puerto Rico”] hay không được kết hợp các hành động như thế, liên quan đến món hàng hay chất liên hệ là đối tượng của lệnh.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(c)(1) Nếu Ủy Ban quyết định (sau khi cho những người liên quan, bao gồm người tiêu dùng và tổ chức của người tiêu dùng, cơ hội trình bày theo tiểu mục (e) của mục này) rằng bất kỳ món đồ chơi nào hay món hàng khác có ý định cho trẻ em sử dụng mà không phải là chất nguy hại bị cấm có chứa một khiếm khuyết tạo ra nguy cơ thương tật đáng kể cho trẻ em (do tính chất của khiếm khuyết, số lượng đồ chơi hay món hàng bị hỏng được phân phối trong thương mại, mức độ nghiêm trọng của nguy cơ, hay do chuyện khác) và rằng cần có thông báo để bảo vệ thích đáng công chúng đối với món đồ chơi hay món hàng như thế, Ủy Ban có thể ra lệnh cho nhà chế tạo hay bất kỳ nhà phân phối hay đại lý nào của đồ chơi hay món hàng phải làm một hay nhiều việc trong những việc sau đây:

(A) Thông báo cho công chúng biết đồ chơi hay món hàng hỏng như thế có chứa một khiếm khuyết có thể tạo ra nguy cơ thương tật đáng kể cho trẻ em.

(B) Gửi thư thông báo như thế cho mọi người là nhà chế tạo, phân phối hay đại lý cho món đồ chơi hay món hàng như thế.

(C) Gửi thư thông báo như thế cho mọi người mà người ra thông báo biết sẽ được giao hay được bán món đồ chơi hay món hàng như thế.

Một lệnh theo đoạn này sẽ nêu cụ thể hình thức và nội dung của bất kỳ thông báo nào cần phát ra theo lệnh đó.

(2) Nếu Ủy Ban quyết định (sau khi cho những người liên quan, bao gồm người tiêu dùng và tổ chức của người tiêu dùng, cơ hội trình bày theo tiểu mục (e) của mục này) rằng bất kỳ món đồ chơi nào hay món hàng khác có ý định cho trẻ em sử dụng mà không phải là chất nguy hại bị cấm có chứa một khiếm khuyết tạo ra nguy cơ thương tật đáng kể cho trẻ em (do tính chất của khiếm khuyết, số lượng đồ chơi hay món hàng bị hỏng được phân phối trong thương mại, mức độ nghiêm trọng của nguy cơ, hay do chuyện khác) và rằng hành động theo đoạn này là vì lợi ích của công chúng, Ủy Ban có thể ra lệnh cho nhà chế tạo, nhà phân phối hay đại lý phải làm một trong những việc sau đây, tùy sự chọn lựa của người nhận lệnh:

(A) Nếu có thể thực hiện việc sửa chữa hay thay đổi món đồ chơi hay món hàng để nó không còn có khiếm khuyết sẽ tạo ra mối nguy cơ thương tật đáng kể cho trẻ em, được phép sửa chữa hay thay đổi như thế.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(B) Thay món đồ chơi hay món hàng bằng món đồ chơi hay món hàng tương tự hay tương đương không có khiếm khuyết tạo ra nguy cơ thương tật đáng kể cho trẻ em.

(C) Hoàn lại tiền mua món đồ chơi hay món hàng (trừ khoản khấu trừ hợp lý cho việc sử dụng, nếu món đồ chơi hay món hàng được người tiêu dùng nắm giữ từ một năm trở lên

(i) vào lúc công chúng nhận được thông báo theo đoạn (1)(A), hay (ii) hay vào lúc người tiêu dùng nhận được thông báo thực tế rằng món đồ chơi hay món hàng có chứa một khiếm khuyết tạo ra nguy cơ thương tật đáng kể cho trẻ em, tùy cái nào xảy ra trước).

Một lệnh theo đoạn này cũng có thể yêu cầu người là đối tượng của nó nộp kế hoạch, theo Ủy Ban là thỏa đáng, để có hành động mà người này chọn thực hiện. Ủy Ban sẽ nêu cụ thể trong lệnh những người cần được bồi hoàn nếu người nhận được lệnh chọn hành động miêu tả ở tiểu đoạn (C). Nếu lệnh theo tiểu mục này nhắm đến nhiều hơn một người, Ủy Ban sẽ nêu cụ thể người nào có chọn lựa theo đoạn này. Một lệnh theo đoạn này có thể cấm người là đối tượng của lệnh không được chế tạo để bán, chào bán, phân phối trong thương mại, hay nhập khẩu vào lãnh thổ hải quan của Hoa Kỳ (**như được định nghĩa tại phần giải thích tổng quát 2, Biểu Thuế Hải Quan Hoa Kỳ**), [19 U.S.C. Đoạn § 1202] hay không được làm kết hợp các hành động như thế, liên quan đến món đồ chơi hay món hàng là đối tượng của lệnh.

(d)(1) Sẽ không buộc tội bất kỳ người nào (ngoài nhà chế tạo, phân phối hay đại lý) tận dụng bất kỳ cách sửa chữa nào quy định theo lệnh ban hành theo tiểu mục (b) hay (c), và người là đối tượng của lệnh sẽ bồi hoàn cho mỗi người (ngoài nhà chế tạo, phân phối, hay đại lý) có quyền hưởng việc sửa chữa như thế chi phí hợp lý và có thể lường trước được phát sinh bởi người tận dụng biện pháp sửa chữa như thế.

(2) Một lệnh ban hành theo tiểu mục (a), (b), hay (c) liên quan đến đồ chơi, món hàng hay chất có thể yêu cầu bất kỳ người nào là nhà chế tạo, phân phối hay đại lý đồ chơi, món hàng hay chất phải bồi hoàn bất kỳ người nào là nhà chế tạo, phân phối hay đại lý của đồ chơi, món hàng hay chất như thế cho những chi phí của người này liên quan đến việc tiến hành lệnh, nếu Ủy Ban quyết định việc bồi hoàn như thế là có lợi cho công chúng.

(e) Một lệnh theo tiểu mục (a), (b), hay (c) chỉ có thể được ban hành sau khi có cơ hội trình bày theo mục 554, đề mục 5, Bộ Luật Hoa Kỳ, trừ trường hợp Ủy Ban quyết định rằng bất kỳ người nào muốn

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

tham dự việc trình bày như thế là một phần của một nhóm người tham dự cùng chia sẻ lợi ích giống nhau, Ủy Ban có thể hạn chế việc tham dự của người này trong phiên trình bày như thế thông qua chỉ một đại diện do nhóm như thế chỉ định (hay do Ủy Ban chỉ định nếu nhóm như thế không chỉ định được người đại diện).

(f) Cho mục đích của mục này (1) từ “nhà chế tạo” bao gồm nhà nhập khẩu để bán lại, và (2) đại lý bán sỉ món hàng hay chất, liên quan đến việc bán như thế, sẽ được xem là nhà phân phối món hàng hay chất đó.

(g) Không có nội dung gì trong mục này được diễn giải để yêu cầu Ủy Ban, khi xác định một sản phẩm hay chất phân phối trong thương mại gây ra mối nguy đáng kể về an toàn sản phẩm và cần thông báo hay có hành động khác theo mục này, phải chuẩn bị so sánh chi phí sẽ phát sinh trong việc thông báo hay có hành động khác theo mục này với các lợi ích từ việc thông báo hay hành động như thế.

### ĐIỀU KHOẢN TÁCH RỜI

#### **MỤC 16. [15 U.S.C. Đoạn § 1261n]**

Nếu bất kỳ điều khoản nào của Đạo Luật này được tuyên là bất hợp hiến, hay việc áp dụng nó đối với bất kỳ người nào hay hoàn cảnh nào được xem là bất hợp lệ, tính hợp hiến của phần còn lại của Đạo Luật và việc áp dụng nó đối với những người khác hay hoàn cảnh khác sẽ không bị ảnh hưởng.

### THỜI GIAN CÓ HIỆU LỰC

#### **MỤC 17. [15 U.S.C. Đoạn § 1261n]**

Đạo Luật này sẽ có hiệu lực vào ngày thực thi; nhưng sẽ không áp dụng việc phạt hay buộc tội cho bất kỳ vi phạm nào đối với Đạo Luật này xảy ra—

(a) trước ngày kết thúc tháng thứ sáu theo lịch sau tháng mà Đạo Luật này được thực thi, hay

(b) trước ngày hết hạn thời hạn hay những thời hạn bổ sung, kết thúc không quá mười tám tháng sau tháng thực thi Đạo Luật này, mà Ủy Ban có thể đặt ra trên cơ sở kết luận rằng có tồn tại những điều kiện làm cho việc đặt ra thời hạn hay những thời hạn bổ sung như thế là cần thiết: *Miễn là*, Ủy Ban có thể hạn chế việc áp dụng thời hạn hay những thời hạn bổ sung như thế vào những vi phạm liên quan đến các điều khoản được nêu cụ thể của Đạo Luật này, hay vào những loại chất nguy hại được nêu cụ thể hay bao bì chứa chúng.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

# ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

## TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI LUẬT PHÁP LIÊN BANG VÀ TIỂU BANG

### **MỤC 18. [15 U.S.C. Đoạn § 1261n]**

(a) Không có nội dung nào trong Đạo Luật này được diễn giải để điều chỉnh hay tác động đối với các điều khoản của Đạo Luật Vải Dề Cháy, bản sửa đổi (15 U.S.C. các Đoạn § 1191-1200), hay bất kỳ các quy định nào được ban hành theo đó; hay của chương 39, đề mục 18, Bộ Luật Hoa Kỳ, bản sửa đổi (18 U.S.C. Đoạn §831 và tiếp theo), hay bất kỳ các quy định nào được ban hành theo đó, hay theo các mục 204(a)(2) và 204(a)(3) Đạo Luật Thương Mại Liên Tiểu Bang, bản sửa đổi **[49 U.S.C. Đoạn § 304(a)(2), (3)]** (liên quan đến việc vận chuyển các chất nguy hiểm và chất nổ bởi các hãng chuyên chở đường bộ, đường sắt); hay của mục 1716, đề mục 18, Bộ Luật Hoa Kỳ, hay bất kỳ các quy định nào được ban hành theo đó (liên quan đến gửi bằng đường bưu điện chất nguy hiểm); hay của mục 902 hay các quy định ban hành theo mục 601 Đạo Luật Hàng Không Liên Bang năm 1958 (liên quan đến việc vận chuyển các chất nguy hiểm và chất nổ trên máy bay); **[49 U.S.C. Đoạn § 40113]** hay của Đạo Luật Liên Bang về Thực Phẩm, Thuốc và Mỹ Phẩm; **[21 U.S.C. Đoạn § 301 và tiếp theo.]** hay của Đạo Luật Dịch Vụ Y Tế Công Cộng; **[42 U.S.C. Đoạn § 201 và tiếp theo]** hay của Đạo Luật Liên Bang về Thuốc Trừ Sâu, Thuốc Diệt Nấm, và Thuốc Diệt Chuột Bọ **[7 U.S.C. Đoạn § 136 và tiếp theo.]** hay của Đạo Luật Thuốc Nguy Hiểm của District of Columbia (Điều Luật 612-70 hay Đạo Luật mang tên “Đạo Luật quản lý hành nghề dược và việc bán chất độc tại District of Columbia, và cho các mục đích khác,” phê chuẩn ngày 7/5/1906 (Điều Luật 175-34, bản sửa đổi; **[42 U.S.C. các Đoạn §257, §260, §260a]** hay của bất kỳ Đạo Luật nào khác của Quốc Hội, trừ trường hợp nêu cụ thể ở mục 19.

(b)(1)(A) Trừ như quy định tại các đoạn (2) và (3), nếu một chất nguy hại hay bao bì của nó là đối tượng chịu yêu cầu ghi nhãn cảnh báo theo mục 2(p) hay 3(b) được thiết kế để bảo vệ chống lại nguy cơ bệnh tật hay thương tật gắn liền với chất, không Tiểu Bang hay phân khu chính trị của Tiểu Bang nào có thể xác lập hay duy trì hiệu lực một yêu cầu ghi nhãn cảnh báo áp dụng cho chất hay bao bì như thế và được thiết kế để bảo vệ cùng nguy cơ bệnh tật hay thương tật trừ phi yêu cầu ghi nhãn cảnh báo như thế là giống yêu cầu ghi nhãn theo mục 2(p) or 3(b).

(B) Trừ như quy định tại các đoạn (2), (3) và (4), nếu một yêu cầu ban hành theo các quy định của Ủy Ban theo hay để thực thi mục 2(q) được xác lập để bảo vệ chống lại nguy cơ bệnh tật hay thương tật gắn liền với một chất nguy hại, không Tiểu Bang hay phân khu chính trị của Tiểu Bang nào có thể xác lập hay duy trì hiệu lực một yêu cầu áp dụng cho chất như thế và được thiết kế để bảo vệ cùng nguy cơ bệnh tật hay thương tật trừ phi yêu cầu như thế là giống yêu cầu được xác lập theo các quy định như thế.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(2) Chính Quyền Liên Bang và chính quyền bất kỳ Tiểu Bang hay phân khu chính trị nào của một Tiểu Bang có thể xác lập và tiếp tục hiệu lực một yêu cầu áp dụng đối với chất nguy hại cho mục đích sử dụng của mình (hay đối với bao bì của chất như thế) mà yêu cầu này là được thiết kế để bảo vệ chống lại nguy cơ bệnh tật hay thương tật gắn liền với chất như thế và không giống yêu cầu miêu tả tại đoạn (1) áp dụng cho chất như thế (hay bao bì) và được thiết kế để bảo vệ chống lại cùng nguy cơ bệnh tật hay thương tật nếu yêu cầu của Liên Bang, Tiểu Bang hay phân khu chính trị cung cấp mức độ bảo vệ khỏi nguy cơ bệnh tật hay thương tật cao hơn so với yêu cầu miêu tả tại đoạn (1).

(3)(A) Khi một Tiểu Bang hay phân khu chính trị của Tiểu Bang có đơn nộp, Ủy Ban có thể, bằng quy định, ban hành thể theo tiểu đoạn (B), việc miễn trừ đoạn (1), dưới điều kiện có thể đặt ra trong quy định như thế, bất kỳ yêu cầu nào của Tiểu Bang hay phân khu chính trị như thế được thiết kế để bảo vệ chống lại nguy cơ bệnh tật hay thương tật gắn liền với chất nguy hại nếu—

(i) tuân thủ yêu cầu sẽ không làm cho chất nguy hại (hay bao bì của nó) vi phạm yêu cầu áp dụng mô tả tại đoạn (1), và

(ii) yêu cầu của Tiểu Bang hay phân khu chính trị (I) cung cấp mức độ bảo vệ khỏi nguy cơ bệnh tật hay thương tật cao hơn so với yêu cầu miêu tả tại đoạn (1), và (II) không tạo ra gánh nặng quá đáng cho thương mại liên tiểu bang.

Khi xác định gánh nặng, nếu có, của yêu cầu của Tiểu Bang hay phân khu chính trị lên thương mại liên tiểu bang, Ủy Ban sẽ xem xét và đưa ra kết luận phù hợp (tùy sự quyết định của Ủy Ban) về tính khả thi công nghệ và kinh tế khi tuân thủ yêu cầu như thế, chi phí tuân thủ yêu cầu như thế, sự phân bố địa lý của chất mà yêu cầu sẽ áp dụng, xác suất tiểu bang hay phân khu chính trị khác nộp đơn xin miễn trừ theo đoạn này cho một yêu cầu tương tự, và nhu cầu về một yêu cầu thống nhất toàn quốc theo Đạo Luật này cho chất như thế (hay bao bì của nó).

(B) Một quy định theo tiểu đoạn (A) cấp miễn trừ việc tuân thủ yêu cầu của một Tiểu Bang hay phân khu chính trị của Tiểu Bang có thể được Ủy Ban ban hành chỉ sau khi đã cung cấp, theo mục 553(b) đề mục 5, Bộ Luật Hoa Kỳ, thông báo liên quan đến việc ban hành quy định và đã cung cấp cơ hội trình bày miệng các quan điểm về việc ban hành quy định.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(4) Đoạn (1)(B) không cấm một Tiểu Bang hay phân khu chính trị của Tiểu Bang xác lập hay tiếp tục hiệu lực một yêu cầu được thiết kế để bảo vệ chống lại nguy cơ bệnh tật hay thương tật gắn liền với thiết bị pháo bông, hay các linh kiện của chúng và cung cấp mức độ bảo vệ khỏi nguy cơ bệnh tật hay thương tật như thế cao hơn yêu cầu đang có hiệu lực theo một quy định của Ủy Ban miêu tả ở đoạn này.

### QUY TẮC TIỀM QUYỀN.

[Mục 231, Đạo Luật Cải Thiện An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng năm 2008, Công Luật 110-314, Điều Luật 3016-122 (14/8/2008)]

{Về kỹ thuật thì không phải là một phần của Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại}

(a) *Điều lệ Liên Quan đến việc Tiềm Quyền.*--Các điều khoản của các mục 25 và 26 Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng (15 U.S.C. 2074 và 2075, tương ứng), mục 18 Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại (15 U.S.C. 1261 ghi chú), mục 16, Đạo Luật Vải Dể Cháy (15 U.S.C. 1203), và mục 7 Đạo Luật Ngăn Ngừa Bao Bì Độc năm 1970 (15 U.S.C. 1476) xác lập mức độ mà các đạo luật này tiềm quyền, giới hạn, hay nói khác đi, tác động đến bất kỳ luật Liên Bang, Tiểu Bang hay địa phương, bất kỳ điều lệ, thủ tục hay quy định, hay quyền khởi kiện theo luật Tiểu Bang hay địa phương không được mở rộng hay thu hẹp quy mô, hay giới hạn, sửa đổi hay mở rộng phạm vi áp dụng, bằng bất kỳ điều lệ hay quy định nào dưới đó, hay bằng tham chiếu trong bất kỳ lời mở đầu, tuyên bố chính sách, tuyên bố ngành hành pháp, hay vấn đề khác gắn liền với việc xuất bản điều lệ hay quy định như thế. Theo đúng các điều khoản của các đạo luật này, Ủy Ban không được diễn giải bất kỳ đạo luật nào như thế là tiềm quyền khởi kiện theo luật Tiểu Bang hay thông luật địa phương hay luật thành văn của Tiểu Bang liên quan đến việc đòi bồi thường thiệt hại.

(b) *Duy trì Một Số Luật Tiểu Bang.*--Không có nội dung nào trong Đạo Luật này hay Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại được diễn giải để tiềm quyền hay nói khác đi tác động đến bất kỳ yêu cầu cảnh báo nào liên quan đến sản phẩm tiêu dùng hay các chất được xác lập căn cứ vào luật Tiểu Bang có hiệu lực vào ngày 31/8/2003.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***



## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

### HỦY BỎ ĐẠO LUẬT LIÊN BANG CHỐNG CHẤT ĐỘC ĂN DA

#### **MỤC 19. [15 U.S.C. Đoạn § 401n]**

Đạo Luật Liên Bang Chống Chất Độc Ăn Da (Điều Luật 1406-44) bị hủy bỏ, hiệu lực vào ngày kết thúc tháng thứ sáu theo lịch sau tháng thực thi Đạo Luật này, trừ rằng Đạo Luật Liên Bang Chống Chất Độc Ăn Da vẫn duy trì hiệu lực đầy đủ liên quan đến bất kỳ “chất ăn da hay ăn mòn nguy hiểm” (như Đạo Luật này định nghĩa) là món hàng thuộc đối tượng của Đạo Luật Liên Bang về Thực Phẩm, Thuốc và Mỹ Phẩm và, theo tinh thần của đoạn 2, mục 2(f) của Đạo Luật này, được loại trừ khỏi danh xưng “chất nguy hại” như Đạo Luật này định nghĩa. *Miễn là*, nếu Ủy Ban, căn cứ vào mục 17(b) của Đạo Luật này, đặt ra một thời hạn hay những thời hạn bổ sung, trong thời hạn đó, các vi phạm của Đạo Luật này sẽ không bị xử lý và nếu thời hạn hay những thời hạn bổ sung như thế là áp dụng cho các vi phạm đối với Đạo Luật này liên quan đến một hay nhiều chất được định nghĩa là “chất ăn da hay ăn mòn nguy hiểm” bởi Đạo Luật Liên Bang Chống Chất Độc Ăn Da, Đạo Luật này, liên quan đến chất hay những chất như thế, sẽ vẫn duy trì hiệu lực đầy đủ trong suốt thời hạn hay những thời hạn như thế: *Miễn là (bổ sung)*, liên quan đến các vi phạm, trách nhiệm pháp lý phát sinh hay việc phúc thẩm nộp trước khi kết thúc tháng thứ sáu đã nói, hay, nếu phù hợp, trước khi hết hạn thời hạn hay những thời hạn nói tới ở điều khoản trước, mọi điều khoản của của Đạo Luật Liên Bang Chống Chất Độc Ăn Da sẽ được xem là vẫn duy trì hiệu lực đầy đủ cho mục đích duy trì bất kỳ vụ kiện, vụ xử hay tố tụng hợp lệ khác liên quan đến bất kỳ vi phạm, trách nhiệm pháp lý, và việc phúc thẩm như thế.

#### BAN TƯ VẤN KHOA CHẤT ĐỘC

#### **MỤC 20. [15 U.S.C. Đoạn § 1275]**

(a)(1) Trong vòng 180 sau ngày thực thi mục này, {9/5/1979} Ủy Ban sẽ thành lập, theo tiểu mục (b), một Ban Tư Vấn Khoa Chất Độc (sau đây trong mục này gọi là “Ban”) để tư vấn cho Ủy Ban về việc ghi nhãn để phòng cho các chất nguy hại. Ban sẽ cung cấp tư vấn khoa học và kỹ thuật cho Ủy Ban liên quan đến—

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(A) ghi nhãn hợp lệ theo mục 1261(p)(1) [mục 2(p)(1) của đề mục này] và 1262(b) [**mục 3(b) của đề mục này**], đặc biệt chú ý đến—

- (i) miêu tả các biện pháp đề phòng theo yêu cầu của mục 2(p)(1)(F);
- (ii) câu mô tả các mối nguy gắn với chất nguy hại theo yêu cầu của mục 2(p)(1)(E); và
- (iii) hướng dẫn điều trị sơ cứu theo mục 2(p)(1)(G); và

(B) miễn trừ một số chất khỏi yêu cầu ghi nhãn theo Đạo Luật này như mục 3(c) cho phép.

(2) Khi thực hiện nghĩa vụ của mình theo đoạn (1)(A), Ban sẽ xem xét các yêu cầu hay hướng dẫn ghi nhãn đã được Ủy Ban xác lập theo mục 2(p)(1). Căn cứ vào xem xét của mình, Ban sẽ phát triển và nộp cho Ủy Ban, trong vòng một năm sau ngày Ban được thành lập, các khuyến nghị sửa đổi trong các yêu cầu hay hướng dẫn ghi nhãn như thể mà Ban xem là thích hợp, bao gồm các khuyến nghị chung có thể hỗ trợ cho Ủy Ban thực hiện trách nhiệm của mình theo mục 2(p)(1) hay mục 3(b). Ban sẽ định kỳ xem xét các yêu cầu và hướng dẫn ghi nhãn mà Ủy Ban xác lập theo các mục này để xác định xem các yêu cầu và hướng dẫn như thế có phản ánh các thay đổi liên quan trong kiến thức khoa học và sẽ điều chỉnh các khuyến nghị chung nộp cho Ủy Ban theo đoạn này để phản ánh các thay đổi như thế.

(b)(1) Ban sẽ bao gồm chín thành viên cho Ủy Ban bổ nhiệm. Mỗi thành viên của Ban có đủ năng lực qua đào tạo và kinh nghiệm trong một hay nhiều lãnh vực thích ứng với nhiệm vụ của Ban và ít nhất ba thành viên của Ban sẽ là thành viên của Ban Khoa Chất Độc Y Tế Hoa Kỳ. Trưởng Ban sẽ do Ban đề cử từ các thành viên của Ban.

(2) Thành viên của Ban sẽ được bổ nhiệm với nhiệm kỳ ba năm. Thành viên của Ban có thể được tái bổ nhiệm.

(3) Bất kỳ chỗ trống nào trong Ban sẽ được bổ khuyết theo đúng cách thức bổ nhiệm ban đầu. Bất kỳ thành viên nào được bổ nhiệm để điền vào chỗ trống diễn ra trước khi hết nhiệm kỳ mà người tiền nhiệm được bổ nhiệm sẽ chỉ phục vụ cho phần còn lại của nhiệm kỳ này.

(4) Ban sẽ họp vào thời điểm và địa điểm có thể do Ủy Ban chỉ định có tham vấn với Trưởng Ban nhưng không dưới hai lần mỗi năm.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(5) Thành viên của Ban không phải là viên chức hay nhân viên của Hoa Kỳ, trong khi tham dự các cuộc họp hay hội nghị của Ban hay trong khi tham gia vào công việc của Ban, sẽ được quyền nhận tiền thù lao với mức độ do Ủy Ban ấn định, không vượt quá mức lương năm, tính thành mức tương đương hằng ngày, lương cơ bản trả cho cấp GS-18 trong Biểu Lương Chung theo mục 5332, đề mục 5, Bộ Luật Hoa Kỳ. Khi công tác xa nhà hay nơi làm việc thường lệ, các thành viên như thế sẽ được nhận chi phí đi lại, kể cả khoản công tác phí hằng ngày thay cho tiền ăn ở, cũng theo cách mà những người được tuyển dụng không liên tục trong bộ máy Chính Quyền được nhận theo mục 5703(b), cùng đề mục. Cá nhân là thành viên của Ban sẽ không được xem là viên chức hay nhân viên của Hoa Kỳ với lý do là có nhận tiền chi trả như ở đoạn này.

(c) Ban sẽ kết thúc vào ngày tròn sáu năm sau ngày Ban được thành lập theo mục này. {9/5/1979}

### PHỦ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI VỀ CÁC QUY ĐỊNH

#### **MỤC 21. [15 U.S.C. Đoạn § 1276]**

(a) Ủy Ban sẽ chuyển cho Thư Ký Thượng Viện và Thư Ký Hạ Viện bản sao bất kỳ quy định nào mà Ủy Ban ban hành theo mục 2(q)(1) hay tiểu mục (e) của mục 3.

(b) Bất kỳ quy định nào nói ở tiểu mục (a) sẽ không có hiệu lực nếu—

(1) trong vòng chín mươi ngày theo lịch Quốc Hội nhóm họp liên tục xảy ra sau ngày ban hành quy định như thế, cả Lưỡng Viện của Quốc Hội thông qua nghị quyết đồng thời, vấn đề sau khi có điều khoản giải quyết là như sau (với các khoản trống được điền thích hợp): “Rằng Quốc Hội bác bỏ quy định được Ủy Ban An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng ban hành theo Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại liên quan đến và được chuyển đến Quốc Hội và bác bỏ quy định vì những lý do sau: .”; hay (2) trong vòng sáu mươi ngày theo lịch Quốc Hội nhóm họp liên tục xảy ra sau ngày ban hành quy định như thế, một trong hai

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

Viện của Quốc Hội phê chuẩn nghị quyết đồng thời như thế và chuyển nghị quyết này cho Viện kia và nghị quyết như thế không bị Viện kia bác bỏ trong vòng ba mươi ngày theo lịch Quốc Hội họp liên tục xảy ra sau ngày chuyển như thế.

(c) Việc Quốc Hội không hành động, hay phủ quyết một nghị quyết bác bỏ đồng thời theo phần này sẽ không được diễn giải thành hình thức phê chuẩn quy định liên quan, và sẽ không được diễn giải là tạo ra giả định có hiệu lực đối với quy định như thế.

(d) Cho mục đích của mục này—

(1) tính liên tục của kỳ họp chỉ bị phá vỡ khi Quốc Hội ngừng họp vô thời hạn; và

(2) các ngày mà một trong hai Viện không nhóm họp do ngừng họp trên ba ngày có định ngày họp tiếp được loại trừ trong việc tính thời hạn nhóm họp liên tục của Quốc Hội nêu ở tiểu mục (b).

### GHI NHÃN VẬT LIỆU MỸ THUẬT

#### **MỤC 23. [15 U.S.C. Đoạn §1277]**

(a) Vào ngày cuối cùng của thời kỳ hai năm bắt đầu từ ngày 18/11/1988 trở về sau, các yêu cầu ghi nhãn vật liệu mỹ thuật đặt ra trong phiên bản tiêu chuẩn của Hiệp Hội Kiểm Định và Vật Liệu Hoa Kỳ định danh là D-4236 có hiệu lực vào ngày 18/11/1988 và như được điều chỉnh bởi tiểu mục (b) sẽ được xem là một quy định do Ủy Ban ban hành theo 1262 của đề mục này [mục 3(b)].

(b) Các điểm sau sẽ áp dụng liên quan đến tiêu chuẩn của Hiệp Hội Kiểm Định và Vật Liệu Hoa Kỳ tham chiếu tại tiểu mục (a):

(1) Từ “vật liệu mỹ thuật hay sản phẩm vật liệu mỹ thuật” có nghĩa bất kỳ chất nào được nhà sản xuất hay người đóng gói lại tiếp thị và trình bày như là thích hợp để sử dụng trong bất kỳ giai đoạn nào của việc sáng tạo tác phẩm mỹ thuật thị giác hay đồ họa thuộc bất kỳ phương tiện gì. Từ này không bao gồm độc chất thương mại là đối tượng của Đạo Luật Liên Bang về Thuốc Trừ Sâu, Thuốc Diệt Nấm và Thuốc Diệt Chuột Bọ [7 U.S.C. Đoạn § 136 và tiếp theo] cũng không áp dụng cho thuốc, thiết bị, hay mỹ phẩm là đối tượng của Đạo Luật Liên Bang về Thực Phẩm, Thuốc và Mỹ Phẩm [21 U.S.C.A. Đoạn § 301 và tiếp theo.]

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(2) Tiêu chuẩn nói đến tại tiểu mục (a) như được điều chỉnh bởi tiểu mục này áp dụng cho vật liệu mỹ thuật có ý định dành cho người dùng thuộc mọi lứa tuổi.

(3) Mỗi nhà sản xuất hay nhà đóng gói lại các vật liệu mỹ thuật phải mô tả bằng văn bản các tiêu chí dùng để xác định xem một vật liệu mỹ thuật có tiềm năng gây ra hiệu ứng sức khỏe xấu mạn tính hay không. Mỗi nhà sản xuất hay nhà đóng gói sẽ chịu trách nhiệm nộp cho Ủy Ban các tiêu chí này và một danh sách các vật liệu mỹ thuật cần có nhãn cảnh báo mối nguy theo mục này.

(4) Khi Ủy Ban có yêu cầu, nhà sản xuất hay nhà đóng gói lại các vật liệu mỹ thuật phải nộp cho Ủy Ban các thành phần của sản phẩm và các tiêu chí dùng để xác định xem một vật liệu mỹ thuật hay thành phần của nó có tiềm năng gây ra hiệu ứng sức khỏe xấu mạn tính hay không.

(5) Mọi vật liệu mỹ thuật cần ghi nhãn nguy cơ mạn tính căn cứ vào mục này phải bao gồm trên nhãn tên và địa chỉ của người sản xuất hay đóng gói lại vật liệu mỹ thuật và số điện thoại thích hợp và câu báo hiệu rằng vật liệu mỹ thuật như thế là không phù hợp cho trẻ em sử dụng.

(6) Nếu nhà sản xuất hay đóng gói lại vật liệu mỹ thuật vừa biết được bất kỳ thông tin quan trọng nào liên quan đến các mối nguy của vật liệu mỹ thuật hay cách để chống lại mối nguy, thông tin mới này phải được tích hợp vào nhãn của vật liệu mỹ thuật như thế được chế tạo 12 tháng sau ngày phát hiện. Nếu nhà sản xuất hay đóng gói lại thay đổi thành phần của vật liệu mỹ thuật, thành phần mới phải được đánh giá và ghi nhãn theo đúng tiêu chuẩn nói tại tiểu mục (a) và được điều chỉnh bởi tiểu mục này.

(7) Nếu Ủy Ban quyết định rằng một vật liệu mỹ thuật trong bình chứa bằng hay nhỏ hơn một ounce chất lỏng (30 ml) (nếu sản phẩm được bán theo dung tích) hay một ounce trọng lượng tịnh (28 g) (nếu sản phẩm được bán theo trọng lượng) có tiềm năng gây ra hiệu ứng sức khỏe xấu mạn tính với việc sử dụng thông thường hay có thể dự đoán được một cách hợp lý mặc dù kích cỡ nhỏ, Ủy Ban có thể yêu cầu vật liệu mỹ thuật có nhãn chuyển tải mọi thông tin cần có theo tiêu chuẩn nói đến tại tiểu mục (a) và được điều chỉnh bởi tiểu mục này đối với vật liệu mỹ thuật trong bình chứa nhiều hơn một ounce chất lỏng hay một ounce trọng lượng tịnh.

(8) Khi xác định xem vật liệu mỹ thuật có tiềm năng gây ra hiệu ứng sức khỏe xấu mạn tính hay không, kể cả đặc tính gây ung thư và có tiềm năng gây ung thư, nhà độc chất học sẽ xem xét ý kiến của các cơ quan quản lý và tổ chức khoa học khác nhau.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(c) Nếu Ủy Ban quyết định rằng việc điều chỉnh đề xuất bởi Hiệp Hội Kiểm Định và Vật Liệu Hoa Kỳ là có lợi cho công chúng, Ủy Ban sẽ tích hợp việc điều chỉnh vào tiêu chuẩn nói tới tại tiểu mục (a) và được điều chỉnh bởi tiểu mục (b) sau khi cung cấp thông báo và cơ hội nhận xét. (Vào bất kỳ lúc nào nếu Ủy Ban kết luận tiêu chuẩn nói tới tại tiểu mục (a) và được điều chỉnh bởi tiểu mục (b) là không đầy đủ để bảo vệ lợi ích công chúng, Ủy Ban sẽ ban hành bản sửa đổi tiêu chuẩn mà sẽ bảo vệ đầy đủ quyền lợi công chúng. Tiêu chuẩn sau cùng như thế sẽ được ban hành căn cứ vào mục 553, đề mục 5, Bộ Luật Hoa Kỳ, trừ việc Ủy Ban sẽ cho những người liên quan cơ hội trình bày miệng dữ liệu, quan điểm hay lập luận, bên cạnh cơ hội nộp trình bày bằng văn bản. Biên bản ghi lại mọi trình bày miệng sẽ được lưu lại.

(d)(1) Trong vòng 1 năm sau ngày 18/11/1988, Ủy Ban sẽ ban hành hướng dẫn nêu cụ thể các tiêu chí xác định khi nào việc sử dụng thông thường hay có thể lường trước một cách hợp lý vật liệu mỹ thuật có thể dẫn đến mối nguy mạn tính. Khi phát triển các hướng dẫn như thế Ủy Ban sẽ tiến hành một buổi điều trần công cộng và cung cấp cơ hội thỏa đáng cho việc nộp các nhận xét.

(2) Các hướng dẫn xác lập theo đoạn (1) sẽ bao gồm—

(A) các tiêu chí để xác định khi nào vật liệu mỹ thuật có thể gây hiệu ứng sức khỏe xấu mạn tính ở trẻ em và các tiêu chí để xác định khi nào vật liệu mỹ thuật có thể gây hiệu ứng sức khỏe như thế ở người lớn,

(B) các tiêu chí để xác định chất nào chứa trong vật liệu mỹ thuật có tiềm năng gây hiệu ứng sức khỏe xấu mạn tính và những hiệu ứng đó là gì,

(C) các tiêu chí để xác định tính có sẵn sinh học của các chất nguy hại chứa trong vật liệu mỹ thuật khi sản phẩm được sử dụng theo cách thông thường hay có thể lường trước một cách hợp lý, và

(D) các tiêu chí để xác định mức tiếp nhận hàng ngày có thể chấp nhận được cho các chất nguy hại mạn tính chứa trong vật liệu mỹ thuật.

Khi thích hợp, các tiêu chí dùng để đánh giá nguy cơ cho trẻ em có thể giống như các tiêu chí dùng cho người lớn.

(3) Ủy Ban sẽ định kỳ xem xét các hướng dẫn xác lập tại đoạn (1) để quyết định xem các hướng dẫn có phản ánh những thay đổi trong kiến thức khoa học và trong các thành phần của vật liệu mỹ thuật hay không, và sẽ sửa đổi các hướng dẫn để phản ánh những thay đổi như thế.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(e) Ủy Ban sẽ soạn thảo các tài liệu thông tin và giáo dục về vật liệu mỹ thuật và sẽ truyền bá các tài liệu thông tin và giáo dục đó cho những người quan tâm.

(f) Ủy Ban có thể có hành động theo mục 1267 [mục 8] để ra lệnh cấm mua bất kỳ vật liệu mỹ thuật nào cần phải ghi nhãn theo Đạo Luật này dành cho trẻ em tuổi tiền mẫu giáo, mẫu giáo, hay từ lớp 1 đến lớp 6 sử dụng.

### YÊU CẦU GHI NHÃN MỘT SỐ ĐỒ CHƠI VÀ TRÒ CHƠI.

#### **MỤC 24. [15 U.S.C. Đoạn § 1278]**

(a) Đồ Chơi và Trò Chơi cho Trẻ Em Tối Thiểu 3 Tuổi.—

(1) Yêu cầu.—Việc đóng gói bất kỳ đồ chơi hay trò chơi có ý định cho dành trẻ tối thiểu là 3 tuổi nhưng không quá 6 tuổi (hay giới hạn tuổi cao hơn khác tùy Ủy Ban có thể quyết định, nhưng không dưới 5 tuổi), bất kỳ vật liệu miêu tả nào đi kèm đồ chơi hay trò chơi như thế, và, trong trường hợp bán sỉ đồ chơi hay trò chơi như thế khi không đóng gói, bất kỳ thùng, vật chứa để trưng bày bán lẻ, hay máy bán hàng từ đó đồ chơi hay trò chơi không đóng gói được phân phối sẽ mang hay chứa câu đề phòng miêu tả ở đoạn (2) nếu đồ chơi hay trò chơi—

(A) được chế tạo để bán, chào bán, hay phân phối trong thương mại tại Hoa Kỳ, và

(B) bao gồm các phần nhỏ, như định nghĩa bởi Ủy Ban.

(2) Nhãn.—Câu đề phòng được yêu cầu bởi đoạn (1) cho đồ chơi hay trò chơi sẽ như sau:



**WARNING:**

**CHOKING HAZARD—Small parts.**

**Not for children under 3 yrs.**

[Cảnh báo: Nguy cơ mắc nghẹn – Có những bộ phận nhỏ. Không dùng cho trẻ dưới 3 tuổi]

(b) Bong bóng, Bánh nhỏ, và Viên bi.—

(1) Yêu cầu.—Trong trường hợp bong bóng cao su, bất kỳ quả bánh nào có đường kính 1,75 inches trở xuống có ý định dành cho trẻ 3 tuổi trở lên, bất kỳ viên bi nào có ý định dành cho trẻ em 3 tuổi trở lên, hay bất kỳ đồ chơi hay trò chơi nào có chứa bong bóng, bánh, hay viên bi, được chế tạo để bán, chào bán, hay phân phối trong thương mại tại Hoa Kỳ—

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(A) bao bì của bong bóng, banh, viên bi, đồ chơi hay trò chơi như thế,

(B) bất kỳ vật liệu miêu tả nào đi kèm bong bóng, banh, viên bi, đồ chơi hay trò chơi như thế, và

(C) trong trường hợp bán sỉ bất kỳ sản phẩm nào như thế khi không đóng gói, bất kỳ thùng, vật chứa để trưng bày bán lẻ, hay máy bán hàng từ đó bong bóng, banh, viên bi, đồ chơi hay trò chơi không đóng gói được phân phối, sẽ mang hay chứa câu đề phòng miêu tả ở đoạn (2).

(2) Nhãn.—Câu đề phòng được yêu cầu bởi đoạn (1) cho bong bóng, banh, viên bi, đồ chơi hay trò chơi sẽ như sau:

(A) Bong bóng.—Trong trường hợp bong bóng, hay đồ chơi hay trò chơi có chứa bong bóng cao su, câu đề phòng sau sẽ được dùng:



### WARNING:

**CHOKING HAZARD—Children under 8 yrs. can choke or suffocate on uninflated or broken balloons. Adult supervision required.**

**Keep uninflated balloons from children.  
Discard broken balloons at once.**

[Cảnh báo: Nguy cơ mắc nghẹn – Trẻ em dưới 8 tuổi có thể mắc nghẹn hay nghẹt thở vì bong bóng chưa thổi hay đã nổ. Cần có người lớn trông coi.]

Giữ bong bóng chưa thổi xa trẻ em. Vứt bỏ ngay bong bóng vỡ.]

(B) Banh.—Trong trường hợp banh, câu đề phòng sau sẽ được dùng:



### WARNING:

**CHOKING HAZARD—This toy is a small ball.  
Not for children under 3 yrs.**

[Cảnh báo: Nguy cơ mắc nghẹn – Đồ chơi này là trái banh nhỏ. Không dùng cho trẻ dưới 3 tuổi.]

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***



## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(C) Viên bi.—Trong trường hợp viên bi, câu đề phòng sau sẽ được dùng:



**WARNING:**

**CHOKING HAZARD—This toy is a marble.  
Not for children under 3 yrs.**

[Cảnh báo: Nguy cơ mắc nghẹn – Đồ chơi này là viên bi. Không dùng cho trẻ dưới 3 tuổi.]

(D) Đồ chơi và trò chơi.—Trong trường hợp đồ chơi hay trò chơi có chứa banh, câu đề phòng sau sẽ được dùng:



**WARNING:**

**CHOKING HAZARD—Toy contains a small ball.  
Not for children under 3 yrs.**

[Cảnh báo: Nguy cơ mắc nghẹn – Đồ chơi có chứa một trái banh nhỏ. Không dùng cho trẻ dưới 3 tuổi.]

Trong trường hợp đồ chơi hay trò chơi có chứa viên bi, câu đề phòng sau sẽ được dùng:



**WARNING:**

**CHOKING HAZARD—Toy contains a marble.  
Not for children under 3 yrs.**

[Cảnh báo: Nguy cơ mắc nghẹn – Đồ chơi có chứa viên bi. Không dùng cho trẻ dưới 3 tuổi.]

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(c) Quảng cáo.--

(1) *Yêu cầu*--

(A) *Câu đề phòng*--Bất kỳ quảng cáo nào của nhà bán lẻ, nhà chế tạo, nhà nhập khẩu, nhà phân phối, hay nhà ghi nhãn tư nhân (bao gồm quảng cáo trên website Internet hay trong tập giới thiệu hay các tài liệu in ấn khác) cung cấp phương tiện trực tiếp cho việc mua hay đặt mua một sản phẩm cần có câu đề phòng theo tiểu mục (a) hay (b) sẽ bao gồm câu đề phòng thích hợp trình bày trên hay ngay cạnh quảng cáo này, như được điều chỉnh bởi các quy định ban hành theo đoạn (3).

(B) *Áp dụng cho nhà bán lẻ*--

(i) Yêu cầu thông báo.--Nhà chế tạo, nhà nhập khẩu, nhà phân phối hay người ghi nhãn tư nhân cung cấp sản phẩm như thế cho nhà bán lẻ sẽ thông báo cho nhà bán lẻ yêu cầu về câu đề phòng áp dụng cho sản phẩm.

(ii) Yêu cầu nhà bán lẻ hỏi thông tin.--Nhà bán lẻ là không vi phạm tiểu đoạn (A) nếu nhà bán lẻ đã yêu cầu thông tin từ nhà chế tạo, nhà nhập khẩu, nhà phân phối hay người ghi nhãn tư nhân xem thử câu đề phòng yêu cầu bởi tiểu đoạn (A) có áp dụng cho sản phẩm là đối tượng của quảng cáo và nhà chế tạo, nhà nhập khẩu, nhà phân phối hay người ghi nhãn tư nhân cung cấp thông tin sai hay không cung cấp thông tin như thế.

(C) *Trình bày*--Câu đề phòng được yêu cầu bởi tiểu đoạn (A) sẽ được trình bày rõ--

(i) bằng ngôn ngữ chính dùng trong quảng cáo;

(ii) với kiểu chữ rõ ràng và dễ đọc tương phản với các nội dung in ấn hay trình bày trên quảng cáo qua kiểu in, cách trình bày, hay màu sắc; và

(iii) theo cách nhất quán với phần 1500, đề mục 16, Bộ Luật Các Quy Định Liên Bang.

(D) *Định nghĩa*--Trong tiểu mục này:

(i) Các từ “nhà chế tạo”, “nhà phân phối”, và “nhà ghi nhãn tư nhân” có nghĩa như đã ấn định cho các từ này tại mục 3, Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng (15 U.S.C. 2052).

(ii) Từ “nhà bán lẻ” có nghĩa như đã ấn định cho từ này tại mục 3, Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng (15 U.S.C. 2052), nhưng không bao gồm cá nhân mà hoạt động buôn bán là không liên tục và không tạo thành một nghề hay một công việc kinh doanh.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

- (2) *Ngày có hiệu lực.*--Yêu cầu tại đoạn (1) sẽ có hiệu lực--  
(A) liên quan đến việc quảng cáo trên các website Internet, 120 ngày sau ngày thực thi Đạo Luật Cải Thiện An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dừng năm 2008; và  
(B) liên quan đến các tập giới thiệu và tài liệu in ấn khác, 180 ngày sau ngày thực thi như thế.
- (3) *Soạn điều lệ.*--Mặc dù có các điều khoản trong chương 6, đề mục 5, Bộ Luật Hoa Kỳ, hay Đạo Luật Giảm Giấy Tờ năm 1980 (44 U.S.C. 3501 và tiếp theo), Ủy Ban, không chậm quá 90 ngày sau ngày thực thi Đạo Luật Cải Thiện An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dừng năm 2008, sẽ ban hành các quy định để thực hiện mục này liên quan đến các tập giới thiệu và tài liệu in ấn khác. Ủy Ban, theo các quy định như thế, có thể cung cấp một thời kỳ ân hạn không quá 180 ngày cho các tập giới thiệu và tài liệu in ấn khác trước ngày có hiệu lực của đoạn (1) trong thời gian đó việc phân phối các tập giới thiệu và tài liệu in ấn như thế sẽ không bị xem là vi phạm đoạn này. Ủy Ban có thể ban hành các quy định liên quan đến kích cỡ và việc đặt câu đề phòng được yêu cầu bởi đoạn (1) của tiểu mục này phù hợp tương ứng với kích cỡ và việc đặt quảng cáo trong các tập giới thiệu và tài liệu in ấn như thế. Ủy Ban sẽ ban hành các quy định làm rõ tính áp dụng của các yêu cầu này là cho các tập giới thiệu và tài liệu in ấn khác chỉ phân phối giữa các doanh nghiệp chứ không phải cho người tiêu dùng cá nhân.
- (4) *Thực thi.*--Yêu cầu trong đoạn (1) sẽ được xem như là một tiêu chuẩn an toàn sản phẩm tiêu dùng được ban hành theo mục 9, Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dừng (15 U.S.C. 2056). Việc công bố hay phân phối bất kỳ quảng cáo nào không tuân thủ đoạn (1) sẽ được xem là hành vi bị cấm theo mục 19(a)(1) của Đạo Luật này (15 U.S.C. 2068).

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(d) Các Yêu Cầu Ghi Nhận Chung.--

(1) Tổng Quát.—Trừ trường hợp quy định tại các đoạn (2) và (3), bất kỳ câu đề phòng nào được yêu cầu theo tiêu mục (a) hay (b) sẽ được—

(A) trình bày toàn bộ câu trên mặt trình bày chính của bao bì sản phẩm, và trên bất kỳ tài liệu miêu tả nào đi kèm sản phẩm, và, trong trường hợp bán sỉ sản phẩm như thế khi không đóng gói, trên thùng, vật chứa để trưng bày bán lẻ sản phẩm, và máy bán lẻ từ đó sản phẩm không đóng gói được phân phối, và

(B) trình bày bằng tiếng Anh với kiểu chữ rõ ràng và dễ đọc tương phản với các nội dung in ấn khác trên bao bì, tài liệu miêu tả, thùng, vật chứa, và máy bán hàng, qua kiểu in, cách trình bày, hay màu sắc, và theo cách thức nhất quán với phần 1500, đề mục 16, Bộ Luật Các Quy Định Liên Bang (hay các quy định sau đó).

(2) Ngoại lệ cho sản phẩm chế tạo bên ngoài Hoa Kỳ.—Trong trường hợp một sản phẩm được chế tạo bên ngoài Hoa Kỳ và được chuyên chở trực tiếp từ nhà chế tạo đến người tiêu dùng qua bưu điện Hoa Kỳ hay dịch vụ giao hàng khác, tài liệu đi kèm bên trong bao bì sản phẩm có thể không mang câu được yêu cầu nếu tài liệu đi kèm khác vận chuyển cùng sản phẩm có mang câu như thế.

(3) Điều lệ đặc biệt cho một số bao bì.—(A) Câu đề phòng được yêu cầu bởi tiêu mục (a) hay (b) có thể, thay vì trình bày trên mặt trình bày chính của bao bì sản phẩm, có thể được trình bày trên mặt khác của bao bì nếu—

(i) bao bì có mặt trình bày chính từ 15 inches vuông trở xuống và câu được yêu cầu được trình bày bằng ba thứ tiếng trở lên; và

(ii) câu nêu cụ thể ở tiểu đoạn

(B) là được trình bày trên mặt trình bày chính và đi kèm là một mũi tên hay chỉ dấu khác chỉ về vị trí trên bao bì nơi câu được yêu cầu bởi tiểu đoạn (a) hay (b) xuất hiện.

(B)(i) Trong trường hợp một sản phẩm mà tiêu mục (a), tiêu mục (b)(2)(B), tiêu mục (b)(2)(C), hay tiêu mục (b)(2)(D) áp dụng, câu nêu cụ thể trong tiểu đoạn này là như sau:



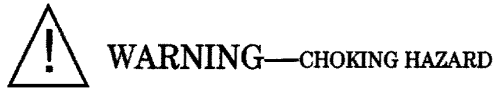
**SAFETY WARNING**

[Cảnh báo an toàn]

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

(ii) Trong trường hợp một sản phẩm mà tiêu mục (b)(2)(A) áp dụng, câu nêu cụ thể trong tiêu đoạn này là như sau:



**[Cảnh báo – Nguy cơ mắc nghẹn]**

(e) Xem Như Chất Nguy Hại Ghi Nhận Sai.—Bong bóng, banh, viên bi, đồ chơi hay trò chơi không tuân thủ các yêu cầu của tiêu mục này sẽ được xem là chất nguy hại có ghi nhận sai theo mục 2(p).

### CẤM BANH NHỎ

**[Mục. 101(b) Công Luật 103-267, Điều Luật 722-108, ngày 16/6/1994]  
{Không phải là một phần của Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại}**

Các loại banh nhỏ khác.—Một quả banh nhỏ—

- (1) có ý định dành cho trẻ dưới 3 tuổi, và
- (2) có đường kính 1,75 inches trở xuống, sẽ được xem là chất nguy hại bị cấm theo mục 2(q), Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại (15 U.S.C. đoạn §1261(q)).

### BAN HÀNH CÁC QUY ĐỊNH

**[Mục 101(c) Công Luật 103-267, Điều Luật 722-108, ngày 16/6/1994]  
{Không phải là một phần của Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại}**

Các quy định.—Ủy Ban An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng (sau đây gọi tắt là “Ủy Ban”) sẽ ban hành các quy định, theo mục 553, đề mục 5, Bộ Luật Hoa Kỳ, để thi hành mục này và mục 24, Đạo Luật Chất Nguy Hại Liên Bang trước ngày 1/7/1994, hay ngày tròn 6 tháng sau ngày thực thi Đạo Luật này, tùy thời hạn nào đến trước. Các tiêu mục từ (f) đến (i) của mục 3, Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại (15 U.S.C. Đoạn §1262) sẽ không áp dụng liên quan đến việc ban hành các quy định theo tiêu mục này.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***

## ĐẠO LUẬT LIÊN BANG VỀ CÁC CHẤT NGUY HẠI

### NGÀY CÓ HIỆU LỰC, TÍNH ỨNG DỤNG

**[Mục. 101(d), Công Luật 103-267, Điều Luật 722-108, ngày 16/6/1994]**

**{Không phải là một phần của Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại}**

Ngày Có Hiệu Lực; Tính Ứng Dụng.—Tiểu mục (a) {mục 24 Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại Liên Bang} và (b) {cấm bán nhỏ, ở trên} sẽ có hiệu lực vào ngày 1/1/1995 và mục 24, Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại sẽ chỉ áp dụng cho các sản phẩm đưa vào thương mại vào ngày 1/1/1995 trở về sau.

### QUY TẮC TIÊM QUYỀN.

**[Mục 101(e) Công Luật 103-267, Điều Luật 722-108, ngày 16/6/1994]**

**{Không phải là một phần của Đạo Luật Chất Nguy Hại Liên Bang}**

Điều lệ tiêm quyền.

(1) Tổng quát.—Phụ thuộc vào đoạn (2), một Tiểu Bang hay một phân khu chính trị của Tiểu Bang không được xác lập hay thực thi một yêu cầu liên quan đến ghi nhãn đề phòng về mối nguy các bộ phận nhỏ hay mối nguy mắc nghẹn trên bất kỳ đồ chơi, trò chơi, viên bi, banh nhỏ, hay bong bóng có ý định hay phù hợp cho trẻ em sử dụng trừ phi yêu cầu như thế là giống yêu cầu xác lập bởi các bản sửa đổi do mục này tạo ra đối với Đạo Luật Liên Bang về các Chất Nguy Hại hay bởi các quy định do Ủy Ban ban hành.

(2) Ngoại lệ.—Tiểu Bang hay một phân khu của Tiểu Bang có thể, cho đến ngày 1/1/1995, thực thi yêu cầu miêu tả tại đoạn (1) nếu yêu cầu như thế là có hiệu lực vào ngày 2/10/1993.

***Biên soạn không chính thức chỉ để tiện tham khảo.***